

DANH MỤC TÀI LIỆU

Phần I. Quy chế, Nội quy Đại hội, Hướng dẫn sinh hoạt của đại biểu	Trang
1. Quy chế làm việc của Đại hội đại biểu Hội Sinh vật cảnh tỉnh lần thứ IV, nhiệm kỳ 2024-2029.	2
2. Nội quy Đại hội đại biểu Hội Sinh vật cảnh tỉnh lần thứ IV, nhiệm kỳ 2024-2029.	4
3. Hướng dẫn sinh hoạt của đại biểu dự Đại hội đại biểu Hội Sinh vật cảnh tỉnh lần thứ IV, nhiệm kỳ 2024-2029.	6
Phần II. Văn kiện Đại hội	
1. Chương trình Đại hội đại biểu Hội Sinh vật cảnh tỉnh lần thứ IV, nhiệm kỳ 2024-2029.	7
2. Báo cáo tổng kết hoạt động nhiệm kỳ III (2018-2023); mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp nhiệm kỳ IV (2024-2029).	9
3. Báo cáo kiểm điểm hoạt động Ban Chấp hành nhiệm kỳ III (2018-2023).	22
4. Báo cáo kết quả công tác kiểm tra nhiệm kỳ III (2018-2023) và phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp công tác kiểm tra nhiệm kỳ IV (2024-2029).	26
5. Điều lệ của Hội Sinh vật cảnh tỉnh Bình Phước khóa IV, nhiệm kỳ 2024-2029	30
6. Đề án nhân sự Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Ban Kiểm tra và các chức danh chủ chốt của Hội Sinh vật cảnh nhiệm kỳ IV (2024-2029) (Có Danh sách trích ngang kèm theo).	39
7. Nghị quyết Đại hội đại biểu Hội Sinh vật cảnh tỉnh lần thứ IV, nhiệm kỳ 2024-2029.	51
Phần III. Tham luận	
1. Báo cáo tham luận Câu lạc bộ Bon sai thành phố Đồng Xoài	54
2. Báo cáo tham luận Hội sinh vật cảnh huyện Phú Riềng	55

Bình Phước, ngày 10 tháng 5 năm 2024

**QUY CHẾ LÀM VIỆC
Của Đại hội Đại biểu Hội Sinh vật cảnh tỉnh Bình Phước
Lần thứ IV, Nhiệm kỳ 2024-2029**

I. Các quy định đối với bộ phận điều hành Đại hội và đại biểu chính thức

1. Đoàn Chủ tịch

Đoàn Chủ tịch Đại hội do Ban Thường vụ Hội Sinh vật cảnh tỉnh Bình Phước (SVC) Nhiệm kỳ III (2018-2023) giới thiệu và Đại hội bầu bằng biểu quyết giơ tay.

Đoàn Chủ tịch Đại hội có nhiệm vụ:

- Điều hành Đại hội theo chương trình làm việc và Quy chế đã được Đại hội thông qua.

- Hướng dẫn thảo luận, biểu quyết thông qua các vấn đề về nội dung văn kiện, đề án nhân sự.

- Quyết định một số vấn đề có liên quan đến Đại hội.

- Triệu tập phiên họp Ban Chấp hành Hội SVC lần thứ nhất Nhiệm kỳ IV (2024-2029) để bầu Ban Thường vụ, bầu Chủ tịch, các Phó Chủ tịch, Ban Kiểm tra và Trưởng Ban Kiểm tra.

Đoàn Chủ tịch làm việc theo nguyên tắc tập thể, quyết định theo đa số. Các kết luận của Đoàn Chủ tịch đều được ghi thành văn bản.

2. Đoàn Thư ký

Thư ký Đoàn Đại hội do Ban Thường vụ Hội SVC Nhiệm kỳ III (2018-2023) giới thiệu, Đại hội bầu bằng biểu quyết giơ tay.

Thư ký đoàn có nhiệm vụ

- Ghi biên bản Đại hội, tổng hợp ý kiến thảo luận của Đại hội.

- Tiếp nhận, đăng ký tham luận, ý kiến phát biểu, thư chúc mừng từ các đơn vị, cá nhân gửi đến Đại hội để báo cáo Đoàn Chủ tịch Đại hội.

- Chuẩn bị dự thảo Nghị quyết Đại hội.

- Cung cấp thông tin, tư liệu của Đại hội để thông tin tuyên truyền về Đại hội cho các cơ quan báo, đài, đơn vị khác theo sự chỉ đạo của Đoàn Chủ tịch Đại hội.

3. Ban Thẩm tra tư cách đại biểu:

Do Ban Thường vụ Hội SVC tỉnh Nhiệm kỳ III (2018-2023) giới thiệu, Đại hội bầu bằng biểu quyết giơ tay.

Ban Thẩm tra tư cách đại biểu có nhiệm vụ:

- Căn cứ vào tiêu chuẩn đại biểu và các nguyên tắc bầu cử để xem xét tư cách đại biểu. Tổng hợp, phân tích, lập báo cáo tình hình cơ cấu, chất lượng Đại biểu để trình Đại hội.

- Tham mưu giải quyết các đơn thư khiếu nại, tố cáo về tư cách đại biểu (nếu có).

4. Quyền hạn, trách nhiệm đại biểu chính thức của Đại hội

a. *Đại biểu chính thức của Đại hội bao gồm:*

- Các đại biểu đương nhiên là các Ủy viên Ban Chấp hành Hội SVC Nhiệm kỳ III (2018-2023).

- Các đại biểu do các Hội thành viên từ các huyện, thị, câu lạc bộ đề cử.

- Các đại biểu do Ban Thường vụ Hội SVC Nhiệm kỳ III chỉ định.

b. *Các đại biểu chính thức của Đại hội có quyền và trách nhiệm sau đây:*

- Tham gia đầy đủ các nội dung chương trình của Đại hội.

- Thực hiện tốt các quy định của Đại hội gồm:

+ Bảo đảm giờ giấc làm việc của Đại hội và các nghi lễ do Đại hội quy định (trang phục, phù hiệu...)

+ Tắt hoặc để điện thoại ở chế độ im lặng, không làm việc riêng, không hút thuốc lá trong hội trường.

5. Phát biểu trong Đại hội

- Đại biểu muốn phát biểu ý kiến tại Đại hội thì đăng ký với Ban Thư ký Đại hội, đại biểu chỉ được phát biểu ý kiến khi có sự đồng ý của Đoàn Chủ tịch Đại hội.

- Mỗi lần phát biểu không quá 5 phút.

II. Bầu cử Ban Chấp hành Hội Sinh vật cảnh tỉnh Bình Phước

1. Ban Bầu cử

Ban Bầu cử do Đoàn Chủ tịch Đại hội giới thiệu và Đại hội bầu bằng biểu quyết giờ tay.

Ban bầu cử có nhiệm vụ:

- Giới thiệu các hình thức bầu cử để Đại hội xem xét, quyết định.

- Phổ biến nguyên tắc, thể lệ bầu cử.

Trường hợp bầu cử bằng hình thức bỏ phiếu kín

- Chuẩn bị phiếu bầu (danh sách ghi trong phiếu xếp theo vần a, b, c ...)

- Bảo đảm hòm phiếu, kiểm phiếu, lập biên bản và công bố kết quả bầu cử trước Đại hội.

- Nộp phiếu bầu cử, biên bản kiểm phiếu cho Đoàn Chủ tịch Đại hội.

Trường hợp bầu bằng hình thức giờ tay:

- Đại hội biểu quyết bằng giờ thẻ.

- Đoàn Chủ tịch điều hành bầu cử.

2. Bầu cử

- Đoàn Chủ tịch trình Đại hội danh sách dự kiến Ban Chấp hành Nhiệm kỳ IV (2024-2029).

- Trong quá trình thảo luận các đại biểu cho ý kiến về danh sách đề cử vào Ban Chấp hành Hội Sinh vật cảnh tỉnh Nhiệm kỳ IV (2024-2029).

- Sau khi thống nhất danh sách các đại biểu thông qua phương thức bỏ phiếu.

BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI

**NỘI QUY
Đại hội đại biểu Hội Sinh vật cảnh tỉnh Bình Phước
Lần thứ IV, Nhiệm kỳ 2024-2029**

- Căn cứ Điều lệ Hội Sinh vật cảnh Việt Nam;
- Căn cứ Công văn số 1448/UBND-NC ngày 19/4/2024 của UBND tỉnh Bình Phước về việc thuận chủ trương tổ chức Đại hội nhiệm kỳ Hội Sinh vật cảnh tỉnh lần thứ IV, nhiệm kỳ 2024-2029;

Hội Sinh vật cảnh tỉnh Bình Phước xây dựng Nội quy Đại hội như sau:

I. THỜI GIAN - ĐỊA ĐIỂM LÀM VIỆC CỦA ĐẠI HỘI:

1. Thời gian:

Đại hội Đại biểu Hội Sinh vật cảnh tỉnh được tiến hành trong thời gian 02 ngày:

- **Phiên nội bộ:** Từ 14h00 đến 17h00 phút, Thứ Ba, ngày 14/5/2024.
- **Phiên công khai:** Từ 07h30 đến 11h00 phút, Thứ Tư, ngày 15/5/2024.

2. Địa điểm:

- Tổ chức Đại hội phiên nội bộ, phiên công khai tại Hội trường Trung tâm Chính trị thành phố Đồng Xoài, số 01 Nguyễn Hữu Huân, P. Tân Phú, Tp. Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

- Địa điểm đón tiếp và chỗ nghỉ cho đại biểu trung ương, các tỉnh thành bạn và đại biểu ở xa tại Trung tâm Hội nghị Trường Chính trị tỉnh Bình Phước, số 68 đường Trường Chinh, P. Tân Phú, Tp. Đồng Xoài, T. Bình Phước.

II. NHỮNG QUY ĐỊNH ĐỐI VỚI ĐẠI BIỂU DỰ ĐẠI HỘI

1. Đại biểu dự Đại hội có mặt trước 15 phút, bảo đảm trang phục theo quy định của Đại hội (nam: áo Sơ mi trắng, quần màu sẫm, thắt caravat, nữ: mặc bộ áo dài truyền thống hoặc đồ công sở lịch sự). Đại biểu phải đeo thẻ Đại hội trong suốt thời gian diễn ra Đại hội.

Đại biểu ngồi đúng nơi quy định, thực hiện nghiêm túc thời gian, chương trình, nội quy làm việc của Đại hội, nêu cao ý thức, tổ chức kỷ luật, trách nhiệm; tập trung trí tuệ, trật tự lắng nghe và tham gia đóng góp ý kiến cho Đại hội, các ý kiến phải chuẩn bị trước bằng văn bản, tập trung vào nội dung mà Đoàn Chủ tịch Đại hội đã gợi ý.

Đại biểu khi có ý kiến cần phát biểu ngắn gọn, rõ ràng.

Trong thời gian Đại hội điện thoại để chế độ im lặng hoặc tắt máy.

2. Trong Đại hội thảo luận do Đoàn Chủ tịch điều hành, các Đại biểu phát biểu đăng ký với Thư ký Đại hội hoặc giờ thẻ, thời gian phát biểu tối đa cho 01 đại biểu là 5 phút.

3. Thời gian Đại hội, đại biểu không được giải quyết chuyện riêng, trừ trường hợp đặc biệt phải xin phép Đoàn Chủ tịch.

4. Việc bầu cử thực hiện theo Quy chế bầu cử do Đoàn Chủ tịch Đại hội thông qua.

Đại hội yêu cầu Đại biểu dự Đại hội Đại biểu Hội Sinh vật cảnh tỉnh chấp hành nghiêm chỉnh nội quy của Đại hội.

BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI

Bình Phước, ngày 10 tháng 5 năm 2024

**HƯỚNG DẪN SINH HOẠT
ĐẠI BIỂU DỰ ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU HỘI SINH VẬT CẢNH TỈNH BÌNH PHƯỚC
LẦN THỨ IV, NHIỆM KỲ 2024-2029**

1. Thời gian, địa điểm làm việc của Đại hội

a) Đại hội làm việc trong 02 ngày:

- **Chiều ngày 14/5/2024:** Đại hội phiên nội bộ.

- **Sáng ngày 15/5/2024:** Đại hội phiên công khai.

b) Thời gian làm việc của các phiên họp tại Đại hội:

- Buổi sáng: Từ 7h30 đến 11h00.

- Buổi chiều: Từ 14h00 đến 17h00.

c) Địa điểm làm việc:

- Hội trường Trung tâm Bồi dưỡng Chính trị thành phố Đồng Xoài

- Địa chỉ: 01 Nguyễn Hữu Huân, Phường Tân Phú, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước

2. Việc ăn, ở, đi lại đối với đại biểu ở xa

- Các đại biểu ở xa, Ban Tổ chức Đại hội bố trí nơi ở tại Trung tâm Hội nghị Trường Chính trị tỉnh, số 68 đường Trường Chinh, P. Tân Phú, Tp. Đồng Xoài, T. Bình Phước.

- Việc đi lại từ nơi ở đến nơi Đại hội do đại biểu tự túc.

- Trong thời gian diễn ra Đại hội, Ban Tổ chức Đại hội bố trí bữa ăn cuối giờ chiều ngày 14/5/2024, bữa ăn trưa ngày 15/5/2024 cho toàn thể đại biểu dự Đại hội tại sảnh Trung tâm Chính trị thành phố Đồng Xoài (địa điểm tổ chức Đại hội). Riêng đại biểu ở xa nghỉ tại Trung tâm Hội nghị Trường Chính trị tỉnh Ban Tổ chức bố trí bữa ăn sáng vào lúc 06 giờ 30 phút tại tầng trệt của Trung tâm Hội nghị Trường Chính trị tỉnh số 68 đường Trường Chinh, P. Tân Phú, Tp. Đồng Xoài, T. Bình Phước.

3. Số điện thoại khi cần hỗ trợ

Đại biểu vui lòng liên hệ:

- Bà Nguyễn Thị Hồng Đào, Văn phòng Hội Sinh vật cảnh. Số điện thoại: 0945.133.997.

Trên đây là nội dung Hướng dẫn sinh hoạt đại biểu khi tham dự Đại hội đại biểu Hội Sinh vật cảnh tỉnh Bình Phước lần thứ IV, Nhiệm kỳ 2024-2029.

BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI

DỰ THẢO

CHƯƠNG TRÌNH

**Đại hội đại biểu Hội Sinh vật cảnh tỉnh Bình Phước
lần thứ IV, nhiệm kỳ 2024-2029**

I. Phiên Nội bộ (Ngày làm việc thứ nhất: Từ 14 giờ 00 phút đến 17 giờ, ngày 14/5/2024)

STT	Nội dung
01	Đón tiếp đại biểu, bố trí vị trí các đoàn, phát tài liệu.
02	Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu.
03	Thông qua chương trình làm việc, Quy chế, Nội quy đại hội, Hướng dẫn sinh hoạt của đại biểu.
04	Bầu Đoàn chủ tịch, Đoàn thư ký, Ban thẩm tra tư cách đại biểu.
05	Báo cáo tình hình đại biểu.
06	Báo cáo tổng kết hoạt động Nhiệm kỳ III (2018-2024) và phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ Nhiệm kỳ IV (2024-2029).
07	Báo cáo kiểm điểm hoạt động Ban Chấp hành nhiệm kỳ III (2018-2023).
08	Báo cáo Dự thảo Điều lệ của Hội Sinh vật cảnh tỉnh Bình Phước Nhiệm kỳ IV (2024-2029).
09	Báo cáo kết quả công tác kiểm tra của Hội Sinh vật cảnh tỉnh Bình Phước Nhiệm kỳ III (2018-2023) và phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp công tác kiểm tra Nhiệm kỳ IV (2024-2029).
10	Thảo luận các văn kiện.
11	Báo cáo Đề án nhân sự Ban Chấp hành Hội Sinh vật cảnh Nhiệm kỳ IV (2024-2029).
12	Thảo luận và biểu quyết số lượng, cơ cấu Ban Chấp hành Nhiệm kỳ IV; thông qua danh sách đề cử.
13	Bầu Ban kiểm phiếu.
14	Bầu Ban chấp hành Nhiệm kỳ IV (2024-2029).
15	Công bố kết quả bầu cử Ban Chấp hành Nhiệm kỳ IV (2024-2029)
16	Giải lao.
17	Ban Chấp hành Nhiệm kỳ IV họp phiên thứ nhất bầu Ban Thường vụ, Ban Kiểm tra, Chủ tịch, các Phó Chủ tịch, Trưởng Ban Kiểm tra.
18	Công bố kết quả bầu cử Ban Thường vụ, Ban Kiểm tra và các chức danh chủ chốt Hội Sinh vật cảnh tỉnh Bình Phước
19	Kết thúc phiên nội bộ và thông báo chương trình đại hội phiên công khai.

I. Phiên Công khai (Ngày làm việc thứ nhất: Từ 07 giờ 30 phút đến 11 giờ, ngày 15/5/2024)

STT	Nội dung
01	Ôn định tổ chức, đón tiếp đại biểu.
02	Văn nghệ chào mừng Đại hội.
03	Phóng sự 20 năm ngày thành lập Hội
04	Chào cờ (Quốc ca).
05	Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu.
06	- Báo cáo kết quả ngày làm việc thứ nhất: - Mời Đoàn chủ tịch - Đoàn thư ký lên làm việc.
07	Ban Thẩm tra Tư cách đại biểu báo cáo tình hình đại biểu.
08	Diễn văn Khai mạc Đại hội.
09	- Báo cáo tóm tắt tổng kết hoạt động Nhiệm kỳ III (2018-2023), phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ Nhiệm kỳ IV (2024-2029).
10	- Báo cáo tham luận:
11	- Phát biểu của lãnh đạo Hội Sinh vật cảnh Việt Nam. - Hội Sinh vật cảnh Việt Nam tặng lẵng hoa chúc mừng Đại hội.
12	- Phát biểu của lãnh đạo tỉnh Bình Phước; - Lãnh đạo tỉnh trao tặng hoa chúc mừng Đại hội.
13	Ban Chấp hành Nhiệm kỳ III tuyên bố hết nhiệm kỳ.
14	Công bố kết quả bầu cử.
15	Ban Chấp hành, Ban Thường vụ và Ban Kiểm tra Nhiệm kỳ IV (2024-2029) ra mắt Đại hội.
16	- Khen thưởng: + Trao tặng Kỷ niệm chương của Hội Sinh vật cảnh Việt Nam + Trao tặng Bằng khen của Hội Sinh vật cảnh Việt Nam; + Trao tặng Giấy khen của Hội sinh vật cảnh tỉnh Bình Phước.
17	Tri ân người sáng lập Hội Sinh vật cảnh và các Ủy viên Ban Chấp hành khóa III không tái cử.
18	Trao Quỹ vì người nghèo tỉnh Bình Phước
19	Thông qua Nghị quyết của Đại hội.
20	Diễn văn Bế mạc và cảm ơn danh sách các tổ chức, cá nhân tài trợ, tặng lẵng hoa, quà cho Đại hội.
21	Chào cờ. (Quốc ca).
22	Mời các đại biểu dùng cơm thân mật.

Số: /BC-SVC

Bình Phước, ngày tháng năm 2024

DỰ THẢO

**BÁO CÁO
TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG NHIỆM KỲ III (2018-2023);
MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP NHIỆM KỲ IV (2024-2029)**

Đại hội đại biểu Hội Sinh vật cảnh tỉnh Bình Phước lần thứ IV (nhiệm kỳ 2024-2029) diễn ra trong thời điểm Đảng bộ, chính quyền và nhân dân tỉnh Bình Phước đang ra sức thi đua triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI và Tầm nhìn chiến lược của tỉnh. Đội ngũ các nghệ nhân, nhà vườn và Hội viên Hội Sinh vật cảnh tỉnh Bình Phước đang cùng toàn Đảng, toàn dân, toàn quân nỗ lực vượt qua thách thức do tác động của kinh tế thế giới, biến đổi khí hậu và những diễn biến khó lường của tình hình thế giới; tranh thủ thời cơ, phát huy thuận lợi để phấn đấu thực hiện thắng lợi sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa và khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc.

Đại hội đại biểu Hội Sinh vật cảnh tỉnh Bình Phước nhiệm kỳ IV (2024-2029) được tiến hành với phương châm “Đoàn kết - Đổi mới - Năng động - Sáng tạo”. Đại hội có nhiệm vụ đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Hội Sinh vật cảnh nhiệm kỳ III (2018-2023), kiểm điểm hoạt động của Ban Chấp hành Hội Sinh vật cảnh nhiệm kỳ III (2018-2023); xác định mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp nhiệm kỳ IV (2024-2029) theo hướng tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, không ngừng đổi mới sáng tạo, nâng cao tính chuyên nghiệp, góp phần tích cực vào sự nghiệp xây dựng và phát triển tỉnh Bình Phước bền vững, giàu đẹp, văn minh.

Là một tổ chức xã hội - nghề nghiệp, BCH tỉnh Hội đã đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động hội viên và những người yêu mến SVC tập hợp lại trong tổ chức Hội, nâng cao tay nghề, ra sức tạo tác nhiều tác phẩm SVC chứa đựng hàm lượng văn hóa, nghệ thuật cao, đồng thời vận động hội viên phát triển những mặt hàng SVC như mai vàng, với số lượng lớn, đáp ứng nhu cầu tại chỗ là chủ yếu, nên Nhiệm kỳ qua Hội đã gặt hái được những kết quả đáng khích lệ.

Ban Chấp hành Hội Sinh vật cảnh tỉnh Bình Phước (Hội SVC) báo cáo tổng kết hoạt động nhiệm kỳ III (2018-2023) và đề ra phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp nhiệm kỳ IV (2024-2029) như sau:

Phần thứ Nhất

**KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT NHIỆM KỲ III (2018-2023)
VÀ NHỮNG ƯU ĐIỂM, TỒN TẠI HẠN CHẾ VÀ BÀI HỌC KINH NGHIỆM**

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI NHIỆM KỲ III (2018-2023).

Thực hiện Nghị quyết của Đại hội Đại biểu Nhiệm kỳ III (2018- 2023), tại kỳ họp thứ 2, ngày 06/10/2018, BCH tỉnh Hội đã cụ thể hóa bằng Nghị quyết của BCH theo lộ trình: thành lập các Ban, Hội đồng chuyên trách, đồng thời phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng Ủy viên BCH chịu trách nhiệm từng lĩnh vực công tác và phổ biến Nghị quyết đến các huyện, thị hội thành viên, chi hội, Câu lạc bộ trực thuộc; tuyên truyền, vận động hội viên thực hiện Nghị quyết. Kết quả đã đạt được, như sau:

1. Về giáo dục tư tưởng, đạo đức nghề nghiệp và lối sống:

Hầu hết các tổ chức Hội thành viên và trực thuộc đều thực hiện nghiêm Điều lệ Hội đã được phê duyệt, ra sức vận động hội viên gương mẫu thực hiện Điều lệ Hội cấp trên và cấp mình; nghiêm chỉnh thực hiện Chủ trương, Đường lối của Đảng, Chính sách và Luật pháp của Nhà nước; nâng cao nhận thức, đạo đức người làm nghề và kinh doanh Sinh vật cảnh, do đó nhiều cán bộ hội và hội viên không những nêu tấm gương về tư tưởng, đạo đức, lối sống trong tổ chức mình, mà còn là tấm gương trong các tổ chức chính trị - xã hội khác; học tập và làm theo “Tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, bằng những việc làm cụ thể, như: tham gia xây dựng nông thôn mới, làm xanh, sạch, đẹp đường làng, khu phố, chống dịch Covid 19, ủng hộ lũ lụt miền trung và những hoạt động vì người nghèo, học sinh nghèo hiếu học, nên đã được tặng nhiều bằng khen của các cấp và biểu dương về thành tích trên nhiều lĩnh vực công tác.

2. Về phát triển tổ chức và phong trào Hội:

2.1. Củng cố và phát triển tổ chức Hội:

Hội SVC Bình Phước hiện có 7 huyện, thị hội thành viên, gồm: Chơn Thành, Lộc Ninh, Bù Đốp, Phú Riềng, Bù Đăng, Bình Long, Đồng Xoài; 2 chi hội: xã Thanh Lương và chi hội phường Phú Thịnh thị xã Bình Long; 4 Câu lạc bộ trực thuộc: Bonsai Đồng Xoài, Chim cá cảnh Đồng Xoài, Chim cá cảnh Phước Long và Câu lạc bộ Hoa mai Đồng Xoài. Trong đó củng cố và phát triển mới trong Nhiệm kỳ III:

- Thành lập Hội Sinh vật cảnh huyện Phú Riềng năm 2019.
- Hội Sinh vật cảnh thành phố Đồng Xoài không hoạt động từ năm 2020, do Chủ tịch hội tự bỏ sinh hoạt; đến cuối năm 2023 BCH Hội nhóm họp ra nghị quyết bãi nhiệm Chủ tịch, bầu bổ sung thêm Ủy viên BCH, Ban Thường vụ và Chủ tịch, Phó Chủ tịch hội.
- Kết nạp Hội SVC Thị xã Bình Long năm 2023.
- Kết nạp chi Hội SVC phường Phú Thịnh, Thị xã Bình Long năm 2022.
- Thành lập mới (đơn vị trực thuộc) Câu lạc bộ Hoa Mai thành phố Đồng Xoài năm 2023.

Nhìn chung các đơn vị thành viên và trực thuộc đều duy trì hoạt động, nhưng nổi bật các đơn vị hoạt động đều và hiệu quả cao như: Hội SVC thị xã Chơn Thành, Phú Riềng và Câu lạc bộ Bonsai Đồng Xoài.

Trong nhiệm kỳ có 1 đơn vị thành viên tự giải thể ngay từ năm 2019, đó là hội SVC huyện Đồng Phú, do Chủ tịch hội không hoạt động. Hiện nay Đồng Phú đã có 1 chi hội SVC mới thành lập, nhưng chưa tham gia thành viên Hội SVC tỉnh.

2.2. Phát triển hội viên mới trong nhiệm kỳ III (2018-2023):

- Tổng số hội viên Hội SVC tỉnh đầu nhiệm kỳ 417 hội viên.
- Phát triển mới trong kỳ 236 hội viên, số hội viên cuối nhiệm kỳ III là 653 hội viên, đạt 156,5% chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội giao.

Nhìn chung từ năm 2018-2023 Hội SVC tỉnh Bình Phước đã có bước phát triển vượt bậc, kết nạp mới 56% so với đầu kỳ, mặc dù dịch bệnh Covid 19 kéo dài trên toàn thế giới cũng như tại địa phương.

2.3. Đào tạo và bồi dưỡng, nâng cao tay nghề cho hội viên:

Trong nhiệm kỳ mở được 4 lớp đào tạo, nâng cao tay nghề cho 140 hội viên, (trong đó 3 lớp đào tạo trình độ sơ cấp nghề cho 115 học viên), đạt 70% kế hoạch; nguyên nhân do tình giảm chi ngân sách dạy nghề nói chung, SVC nói riêng.

2.4. Phong tặng danh hiệu Nghệ nhân SVC cấp huyện và cấp tỉnh:

Năm 2022, xét đề nghị của Hội SVC tỉnh Bình Phước, Hội SVC Việt Nam đã công nhận 2 nghệ nhân của Hội là nghệ nhân SVC Việt Nam là nghệ nhân Vũ Minh Đức và nghệ nhân Huỳnh Ngọc Minh. Cùng năm 2022, đã xét công nhận nghệ nhân Nguyễn Văn Vinh, là Nghệ nhân SVC cấp tỉnh, theo Quy chế xét tặng danh hiệu Nghệ nhân SVC tỉnh Bình Phước, (ban hành kèm theo Quyết định số 05/QĐ-SVC, ngày 06/10/2018 của Chủ tịch Hội SVC tỉnh Bình Phước).

Tuy nhiên trong hội SVC tỉnh còn một số nghệ nhân đạt tiêu chí nghệ nhân SVC cấp tỉnh, nhưng còn e ngại, nên không làm thủ tục đề nghị xét tặng, mặc dù Lãnh đạo Hội tỉnh đã động viên, khuyến khích.

2.5. Tổ chức hội nghị “Điển hình tiên tiến”:

Theo Nghị quyết mỗi năm tổ chức Hội nghị Điển hình tiên tiến, nhưng do nguồn kinh phí hạn hẹp, nên việc tổ chức tuyên dương điển hình tiên tiến, thường kết hợp với hội nghị Tổng kết năm, để tuyên dương, khen thưởng tổ chức, cá nhân xuất sắc trong phong trào Hội.

2.6. Tổ chức sản xuất, chế tác các tác phẩm và phát triển kinh tế SVC: (xem phụ lục số 01)

2.6.1. Về nuôi trồng cây, con làm cảnh:

- Diện tích cây làm cảnh và cây công trình tăng hàng năm: năm 2019 có 10 ha cây làm cảnh, năm 2020 có 14,8 ha, Năm 2021 tăng lên 36,8 ha, năm 2022 lên 40,7 ha và năm 2023 là 42,2 ha, như vậy diện tích cuối kỳ tăng 4 lần so đầu nhiệm kỳ.

- Về chế tác các tác phẩm SVC:

+ Số tác phẩm Bonsai, cây cảnh tăng từ 1.000 tác phẩm đầu kỳ, lên 2.000 tác phẩm vào cuối kỳ, ngoài ra còn hàng nghìn chậu phôi cấp 1,2 đang trong quá trình chế tác.

- Đá cảnh, gỗ lũa có 340 tác phẩm.

- Chim cảnh, đầu hót đầu kỳ 250 lồng, cuối kỳ tăng lên 480 lồng.

2.6.2. Khuyến khích phát triển kinh tế sinh vật cảnh

Trong Nhiệm kỳ qua, thực hiện Nghị quyết Đại hội và BCH, chủ trương khuyến khích và tạo điều kiện cho hội viên làm kinh tế SVC. Kết quả thu được khá cao, tuy chưa có báo cáo đầy đủ (ước khoảng 50% số lượng thực tế), nhưng doanh thu

đã đạt trong nhiệm kỳ là 103,94 tỷ, lợi nhuận thu về 34,56 tỷ phần lớn hội viên đều thực hiện tạo tác SVC, vừa là niềm đam mê, nhưng vẫn kết hợp làm kinh tế; một số hội viên bán kinh doanh và kinh doanh hàng hóa SVC, mở ra nhiều điểm mua bán cây, hoa, chim cảnh, cá cảnh, vật tư phục vụ phát triển SVC...; nhiều hội viên nuôi trồng hoa lan, mai vàng, thu lợi nhuận cao, đã làm tăng thu nhập, làm giàu cho nhiều hội viên.

2.6.3. Sử dụng lao động

Do hoạt động nghề SVC phát triển tăng dần qua từng năm, đặc biệt Hội phát động phát triển nuôi trồng mai vàng từ đầu năm 2022, “để đến năm 2030 Bình Phước có Thương hiệu mai vàng của riêng mình”, nên việc sử dụng lao động ngày càng tăng, với hàng trăm lao động thường xuyên, hàng ngàn lao động thời vụ mỗi năm, đồng thời sử dụng nhiều lao động là người dân tộc thiểu số có hoàn cảnh khó khăn, nên đã góp phần giảm nghèo tại các địa phương. Nhưng do nhiều tổ chức Hội không có báo cáo, hoặc báo cáo chưa đủ, nên không tổng hợp được đầy đủ; qua một số báo cáo thì chỉ tính riêng Hội SVC thị xã Chơn Thành năm 2022 đã sử dụng 28 lao động thường xuyên và trên 3 ngàn công lao động thời vụ.

2.6.4. Đóng góp xã hội

Các huyện, thị hội đều tham gia trồng cây làm xanh, sạch, đẹp đô thị và nông thôn, nhất là phong trào xây dựng nông thôn mới và tham gia tổ chức hội thi, trưng bày, hội chợ SVC nhân dịp lễ, tết và các hội nghị quan trọng;

Các huyện thị Hội, CLB thường xuyên tổ chức thi chim hót gây quỹ tặng quà cho học sinh nghèo hiếu học, tặng quà người nghèo; một số huyện đã tổ chức được hội thi cây cảnh, đấu giá tác phẩm gây quỹ đền ơn đáp nghĩa. Đặc biệt BCH tỉnh Hội đã phát hành thư ngỏ, ra lời kêu gọi cán bộ, hội viên trong tỉnh, như: *Chung tay chống dịch Covid 19; Kêu gọi ngày vì người nghèo; Tháng vì người nghèo*, đã đem lại kết quả thiết thực: Như trong nhiệm kỳ đã đóng góp các quỹ xã hội: 1.303.000.000 VNĐ (trên 1,3 tỷ), trong đó nhiều nhất là đóng góp chống dịch Covid 19, theo lời kêu gọi của BCH Hội, với số tiền gần 1 tỷ, đồng thời cũng đặc biệt quan tâm gây quỹ tặng học sinh nghèo hiếu học và người nghèo trong tỉnh, với số tiền gần 400 triệu đồng.

3. Thực hiện chương trình phối hợp

Nhằm tranh thủ sự quan tâm giúp đỡ, hỗ trợ của cơ quan chủ quản về nghề SVC là Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn, năm 2019 BCH Hội SVC tỉnh đã chủ động đề nghị Sở NN&PTNT tỉnh ký kết Chương trình Phối hợp và đã làm lễ ký kết, với 4 nội dung sau:

Phối hợp xây dựng cơ chế, chính sách, các chương trình, dự án có liên quan đến lĩnh vực sinh vật cảnh.

Phối hợp đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến các chủ trương chính sách của Đảng, Nhà nước và của tỉnh.

Phối hợp thực hiện xây dựng các mô hình sản xuất, phát triển các hình thức tổ chức sản xuất có hiệu quả, nâng cao năng lực sản xuất kinh doanh, xúc tiến thương mại trong lĩnh vực sinh vật cảnh.

Tổ chức các phong trào thi đua, tôn vinh, khen thưởng nhằm khuyến khích động viên các tổ chức, cá nhân có thành tích trong việc phát triển sinh vật cảnh.

Thực hiện chương trình phối hợp, 2 bên đã mở 1 lớp về kỹ thuật trồng và chăm sóc mai vàng với 35 hội viên SVC trong tỉnh theo học.

Việc Hội SVC tỉnh lập trang Thông tin ngay từ đầu nhiệm kỳ, nhưng do chưa có cán bộ chuyên trách và chưa đào tạo được đội ngũ công tác viên, nên có thông tin từ các tổ chức hội thành viên đăng chưa được kịp thời, đầy đủ.

4. Gây quỹ Hội:

Đầu nhiệm kỳ BCH Hội đã bàn thảo luận việc gây quỹ Hội để duy trì hoạt động thường xuyên và đột xuất, và đã thành lập Ban phát triển quỹ Hội, đồng thời một số cán bộ Hội có điều kiện đã đăng ký đóng góp hàng năm xấp xỉ 100 triệu VNĐ, nhưng suốt 5 năm trong nhiệm kỳ chỉ có Chủ tịch hội đóng góp; Ban phát triển quỹ Hội cũng không hoạt động, Hội cũng không được Nhà nước giao nhiệm vụ để thông qua đó hoạt động gây quỹ. Tuy nhiên việc điều tiết chi tiêu hợp lý và tiết kiệm, nên vẫn bảo đảm chi hoạt động thường xuyên hiệu quả;

5. Hoạt động của BCH tỉnh Hội:

Diễn biến nhân sự BCH Hội SVC tỉnh Bình Phước trong Nhiệm kỳ: Đại hội Nhiệm kỳ II bầu 16 Ủy viên, trong đó 6 Ủy viên Ban Thường vụ (1 Chủ tịch, 3 Phó Chủ tịch và 2 UVBTV) và 10 UV BCH; ngay đầu nhiệm kỳ đã có 1 Ủy viên Ban Thường vụ chuyển công tác, nhưng được kịp thời thay thế, Chánh Văn phòng Hội là UV BCH chuyển công tác cũng được kịp thời thay thế; nhưng cũng ngay đầu nhiệm kỳ đã có 2 UV BCH bỏ việc và giữa nhiệm kỳ 1 ủy viên đột ngột qua đời; gần cuối nhiệm kỳ Phó Giám đốc Sở NN&PTNT kiêm nhiệm Phó Chủ tịch Hội SVC tỉnh, được luân chuyển làm Phó Chủ tịch UBND huyện Lộc Ninh.

Để thực hiện Nghị quyết Đại hội Đại biểu Nhiệm kỳ III (2021-2023), BCH Hội đã họp phiên thứ 2 thông qua Nghị quyết của BCH toàn khóa, Quy chế làm việc, phân công phân nhiệm vụ các thành viên BCH; xây dựng nhiều quy chế, như Quy chế xét tặng danh hiệu Nghệ nhân SVC; Quy chế xét công nhận Nhà vườn SVC; Quy chế Thi đua khen thưởng và trong nhiệm kỳ đã có nhiều văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện công tác Hội từng thời gian cho các Hội thành viên và trực thuộc; duy trì sinh hoạt thường xuyên và đột xuất, ra Nghị quyết hàng năm.

Do bám sát việc chỉ đạo thực hiện Nghị quyết Đại hội, Nghị quyết BCH nên việc điều hành thực hiện công tác Hội trong nhiệm kỳ khá tốt, đem lại hiệu quả cao về mọi lĩnh vực hoạt động của Hội.

Mặc dù kết quả đạt được theo Nghị quyết Đại hội cao, nhưng còn nhiều hạn chế trong công tác chỉ đạo: các ủy viên BCH hoạt động chưa đều, 2 Chủ tịch Hội thành viên và 1 Chủ nhiệm CLB trực thuộc bỏ việc, làm cho các đơn vị đó ngưng hoạt động thời gian dài, phải củng cố lại; việc tổ chức họp thường kỳ và đột xuất gặp nhiều khó khăn do địa bàn rộng, nhưng lại chưa thực hiện được việc họp trực tuyến, do hạn chế về trình độ sử dụng công nghệ thông tin của một số cán bộ hội thành viên;

6. Thi đua - khen thưởng

Kết quả thực hiện Nghị quyết Đại Hội và Nghị quyết BCH, với tinh thần chủ động, sáng tạo và quyết tâm cao của BCH, của các Hội thành viên và trực thuộc, trong nhiệm kỳ hầu hết các chỉ tiêu đều đạt và vượt, nên đã được các cấp, các ngành khen thưởng, như sau:

- Năm 2019 được Hội SVC Việt Nam tặng cờ Thi đua.
- Năm 2020 được UBND tỉnh Bình Phước tặng Bằng khen; MTTQVN tỉnh tặng Bằng khen và được Hội SVC Việt Nam tặng Bằng khen.

- Năm 2021 được Bộ NN&PTNT tặng Bằng khen; Hội SVC Việt Nam tặng Bằng khen.

- Năm 2022 được Hội SVC Việt Nam tặng cờ thi đua; Liên hiệp các hội KH-KT Việt Nam tặng Bằng khen.

- Năm 2023 được đề nghị Hội SVC Việt Nam tặng Bằng khen.

- Các Hội thành viên và trực thuộc được Hội SVC Việt Nam tặng 5 Bằng khen;

- Cán bộ và hội viên Hội SVC tỉnh Bình Phước được Hội SVC Việt Nam tặng 9 Bằng khen, 20 kỷ niệm chương, 6 nhà vườn SVC tiêu biểu, 2 nghệ nhân sinh vật cảnh Việt Nam.

- Trong nhiệm kỳ Hội SVC tỉnh Bình Phước đã tổ chức 6 lần tuyên dương, khen thưởng thành tích cho các tổ chức Hội thành viên và trực thuộc, và cán bộ, hội viên 48 Giấy khen, kèm theo tiền thưởng 10.700.000VNĐ.

II. ƯU KHUYẾT ĐIỂM, BÀI HỌC KINH NGHIỆM

1. Ưu, khuyết điểm:

1.1. Ưu điểm:

- Bước vào thực hiện Nghị quyết Đại hội Đại biểu Nhiệm kỳ III (2018-2023), ngay trong kỳ họp thứ 2, BCH đã thông qua Nghị quyết hoạt động toàn Khóa; xây dựng được Quy chế làm việc và phân công phân nhiệm từng UVBCH, BTV. Ra các quyết định thành lập các Ban chuyên môn; Xây dựng được quy chế Phong tặng danh hiệu Nghệ nhân SVC; Quy chế Thi đua khen thưởng, quy chế nhà vườn SVC.

- Củng cố và kiện toàn các Hội thành viên và trực thuộc.

- Xây dựng được các CLB chuyên ngành trực thuộc tỉnh Hội, hoạt động có hiệu quả.

- Thực hiện tốt công tác phát triển hội viên mới

- Công tác đối ngoại thực hiện tốt, tham gia các hội thảo liên quan SVC và đóng góp ý kiến “phản biện”; tham gia nhiều hội thi, triển lãm ở các địa phương khác; nên đã có ảnh hưởng với các tổ chức Hội trong khu vực và các địa phương khác.

- Kịp thời, chủ động đề ra các chủ trương, quyết sách đem lại hiệu quả thiết thực như: kêu gọi ủng hộ chống dịch, ủng hộ người nghèo, tham gia phong trào phát triển mai vàng trên đất Bình Phước...

1.2. Khuyết điểm:

- Công tác tuyên truyền còn nhiều hạn chế, do chưa sử dụng linh hoạt công nghệ thông tin.

- Hiệu quả hoạt động của Ban Chấp hành còn hạn chế, do một số Ủy viên thiếu trách nhiệm dẫn đến tình trạng một số tổ chức đó ngưng hoạt động, nhưng BCH chưa kịp thời khắc phục.

- Hoạt động của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ còn nhiều hạn chế, do khoảng cách địa lý, hoàn cảnh về kinh tế, về áp dụng công nghệ thông tin, về tự nguyện cống hiến...

- Chưa tranh thủ sự lãnh đạo, chỉ đạo và giúp đỡ của cấp ủy Đảng, Chính quyền và các tổ chức liên quan.

- Một số huyện, thị Hội chậm tổ chức Đại hội, khi đã hết nhiệm kỳ;
- Không có nguồn kinh phí đào tạo, nâng cao tay nghề cho hội viên;
- Chưa thường xuyên tổ chức các lễ hội, hội thi, do không tạo được nguồn kinh phí, nên chậm kích thích hàng hóa SVC phát triển và kích thích nghề nhân nâng cao tay nghề.
- Chưa xây dựng được nguồn quỹ Hội phong phú từ nhiều nguồn thu, làm hạn chế hoạt động của Hội.

2. Bài học kinh nghiệm:

- Phải đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động và tạo điều kiện cho hội viên phát triển nghề và nâng cao tay nghề.
- Vai trò của BCH, Ban Thường vụ có tính quyết định phong trào; đặc biệt là người đứng đầu.
- Phát triển phong trào Hội phải gắn liền với đào tạo nghề và phát triển kinh tế SVC.
- Phải có sự gắn kết chặt chẽ giữa Hội tỉnh với các huyện, thị Hội Thành viên, cùng thực hiện Điều lệ (gắn với hình thức đơn vị cấp trên và cấp dưới), để tạo sự thống nhất trong hành động.

Phần thứ Hai

PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NHIỆM KỲ IV (2024-2029)

I. TÌNH HÌNH VÀ NHIỆM VỤ:

Nhiệm kỳ IV (2024-2029) trước hết cần phải giải quyết những tồn tại, yếu kém của Nhiệm kỳ III (2018-2023), với khối lượng công việc là rất lớn. Đồng thời nhiệm kỳ IV (2024-2029) phải tạo được bước đột phá theo chủ đề Đại hội “**Đoàn kết, Đổi mới, năng động, sáng tạo**”. Hơn nữa Hội SVC là tổ chức Xã hội - Nghề nghiệp và là nghề mang đậm nét văn hóa, nghệ thuật cao, lại đang sống trong thời đại cách mạng khoa học kỹ thuật 4.0; nếu không muốn bỏ lại phía sau, toàn thể hội viên Hội SVC phải tiếp cận, học hỏi và áp dụng kỹ thuật tiên tiến trong nước cũng như trên thế giới vào việc thực hành nghề SVC. Vận động các nhà vườn có điều kiện đi tiên phong trong việc nuôi trồng, chăm sóc, theo phương pháp bán tự động và tự động, áp dụng công nghệ số; Các nghệ nhân tạo tác SVC cũng cần đổi mới tư duy cũng như phương pháp chế tác, theo kịp thời đại, theo hướng sản xuất hàng hóa lớn SVC, hàng hóa sinh thái, thân thiện môi trường, góp phần vào phát triển kinh tế địa phương;

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN TRONG NHIỆM KỲ IV (2024-2029):

1. Công tác tư tưởng:

Tăng cường giáo dục tư tưởng, nhận thức, đạo đức cho hội viên nói chung, đạo đức nghề nghiệp nói riêng; Vận động hội viên hăng hái tham gia xây dựng phong trào Hội, tích cực tạo tác nhiều tác phẩm SVC có giá trị cả về thẩm mỹ và kinh tế.

Đặt mối quan hệ giữa Hội SVC tỉnh với các huyện, thị Hội mật thiết, gắn bó (như các tổ chức Chính trị- Xã hội), để cùng thực hiện Điều lệ chung và Nghị quyết của BCH Hội tỉnh;

Coi trang thông tin là tiếng nói của Hội SVC tỉnh; là cảm nang cho cán bộ, hội viên;

2. Đổi mới hoạt động của Ban Chấp hành:

Ban chấp hành cần đổi mới về phương thức hoạt động theo hướng chất lượng, hiệu quả; phân công nhiệm vụ cụ thể, đề cao trách nhiệm cá nhân, nhất là người đứng đầu, Ban thường vụ.

Xây dựng quy chế hoạt động của BCH; phân công nhiệm vụ, quy trách nhiệm cho từng Ủy viên BCH; tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát, kiểm điểm trách nhiệm cá nhân.

Xây dựng Nghị quyết BCH toàn khóa, từng năm; hàng năm tổ chức sơ, tổng kết, gắn với Tuyên dương Điển hình tiên tiến, tặng Kỷ niệm chương SVC, nhà vườn SVC tiêu biểu và Phong tặng danh hiệu Nghệ nhân SVC.

Áp dụng công nghệ thông tin vào hoạt động của BCH: Gửi thông tin, nhận Báo cáo qua Email; Zalo; mời Hội nghị qua tin nhắn Zalo, điện thoại. Thiếp lập đường dẫn họp trực tuyến (khi cần thiết).

3. Củng cố và phát triển tổ chức Hội thành viên và đơn vị trực thuộc.

3.1. Củng cố, phát triển tổ chức

- Củng cố Hội SVC Thành phố Đồng Xoài, tổ chức đại hội nhiệm kỳ trong năm 2024.

- Phát triển Hội SVC huyện Đồng Phú năm 2025.

- Phát triển Hội SVC Phước Long năm 2026.

- Củng cố CLB Hoa mai (đơn vị trực thuộc).

- Phát triển CLB Hoa lan năm 2025 (đơn vị trực thuộc).

- Kết nạp mới 270 hội viên, trong đó mỗi huyện, thị hội phát triển 30 hội viên, mỗi CLB trực thuộc phát triển 5 hội viên trở lên, thành lập mới CLB Hoa lan 15 hội viên.

3.2. Tổ chức Đại hội các hội thành viên hết nhiệm kỳ:

- Tổ chức Đại Hội SVC Lộc Ninh, Nhiệm kỳ III vào đầu năm 2024.

- Tổ chức Đại hội Nhiệm kỳ IV Hội SVC Bù Đăng, Chơn Thành cuối năm 2024 và Đại hội Nhiệm kỳ II Hội SVC Bình Long vào giữa năm 2024.

4. Đào tạo và nâng cao tay nghề cho nghệ nhân và hội viên SVC:

- Mỗi năm mở 3 lớp dạy nghề trình độ sơ cấp cho 100 hội viên, tại cơ sở xã hoặc liên xã;

- Mỗi năm mở 3-4 lớp ngắn ngày về kỹ thuật trồng và chăm sóc mai vàng cho 100 hội viên;

- Mỗi năm mở 1 lớp ngắn ngày về nâng cao tay nghề về tạo tác SVC cho 30 hội viên;

- Ban chấp hành Hội cần tổ chức “tổ dạy nghề SVC”, và tạo điều kiện để tổ hoạt động có hiệu quả.

5. Chương trình phối hợp:

- Ký kết chương trình phối hợp với Hội Nông dân, nhằm phát huy những tiềm năng, lợi thế của nghề sinh vật cảnh trên địa bàn tỉnh, thành ngành kinh tế sinh thái có giá trị cao, góp phần thúc đẩy kinh tế nông nghiệp nông thôn và Nông nghiệp đô thị phát triển.

- Đẩy mạnh và phát huy ưu điểm, khắc phục khuyết, nhược điểm “Chương trình phối hợp” với Sở NN&PTNT; trên cơ sở Tổng kết, rút kinh nghiệm việc thực hiện Chương trình nhiệm kỳ qua.

6. Sản xuất, kinh doanh sinh vật cảnh:

Tăng cường nuôi, trồng và chăm sóc cây, con với diện tích và số lượng mỗi năm tăng 10%/ năm. Riêng diện tích trồng và chăm sóc mai vàng (kể cả số chậu mai thành phẩm) tăng 20%/năm.

Đẩy mạnh phát triển mai vàng, theo định hướng “Xây dựng thương hiệu mai vàng Bình Phước” đến năm 2030, theo đó thực hiện trong nhiệm kỳ IV (2024-2029) là cơ bản.

Đẩy mạnh tạo tác nhiều tác phẩm SVC, đặc biệt là Bonsai (phù hợp tay nghề được đào tạo của hội viên và nghệ nhân).

Khuyến khích các huyện Hội, chi Hội và hội viên mở nhiều điểm sản xuất - kinh doanh SVC, tạo ra nơi giao lưu, trao đổi, tiêu thụ hàng hóa SVC cho hội viên.

7. Tổ chức trưng bày, Hội chợ, Hội thi SVC:

Nhằm quảng bá sản phẩm SVC, tạo động lực cho phong trào thi đua sản xuất, chế tác và kinh doanh SVC và nâng cao tay nghề cho nghệ nhân:

- 02 năm tỉnh Hội tổ chức triển lãm, hội chợ, hội thi SVC 1 lần.
- Thường xuyên tham gia trưng bày, hội thi ở các tỉnh bạn và khu vực (theo thư mời), nhằm quảng bá SVC tỉnh nhà ra các vùng miền trong nước.
- Khuyến khích các Hội thành viên chủ động tổ chức Hội hoa xuân, trưng bày, hội thi cấp mình và khi có điều kiện về tài chính thì tổ chức hội thi (mở rộng), Hội SVC tỉnh hỗ trợ Giám khảo và cấp chứng nhận giải.
- Thành lập “Hội đồng giám khảo” và tổ chức tập huấn kỹ năng chấm thi, để thực hiện việc chấm thi các kỳ trưng bày và Hội thi trong tỉnh và tham gia chấm thi các tỉnh bạn (khi được mời).

8. Tham gia nhiệm vụ ở địa phương:

- Tham gia xây dựng nông thôn mới, trồng cây công trình, góp phần làm xanh, sạch đường làng, khu phố, nơi công cộng.
- Tham gia bảo vệ danh lam thắng cảnh, di tích lịch sử; bảo tồn cây cổ thụ, cây di tích (khi được giao).
- Tham gia các hoạt động xã hội: xóa đói giảm nghèo, tri ân người có công, đồng bào gặp tai nạn, giúp đỡ học sinh nghèo hiếu học...

9. Xét phong tặng danh hiệu Nghệ nhân cấp tỉnh:

Việc hàng năm tổ chức xét tặng danh hiệu nghệ nhân vừa bảo đảm quyền lợi cho hội viên, vừa thúc đẩy hội viên nâng cao tay nghề, tạo tác nhiều tác phẩm SVC đẹp, nâng cao vị thế của Hội.

Bổ sung, sửa đổi Quy chế xét tặng danh hiệu Nghệ nhân SVC cấp tỉnh cho phù hợp với Quy chế xét tặng Danh hiệu Nghệ nhân SVC Việt Nam.

Thành lập Hội đồng xét tặng danh hiệu Nghệ nhân SVC tỉnh.

10. Tạo nguồn quỹ Hội:

Giao BCH mới lập kế hoạch gây quỹ hội, thông qua các hoạt động thiết thực; thực hiện nhiệm vụ được Nhà nước giao...

Vận động các tổ chức, cá nhân trong và ngoài tỉnh tài trợ tài chính cho Hội,

Vận động cán bộ, hội viên có điều kiện về kinh tế và nhà vườn, doanh nghiệp SVC kinh doanh có hiệu quả, hỗ trợ tài chính thường xuyên, ổn định, để có nguồn quỹ, bảo đảm cho hoạt động thường xuyên và đột xuất của Hội;

11. Công tác Thi đua:

Hội SVC tỉnh Bình Phước là thành viên trong khối thi đua số 7, thuộc Hội đồng Thi đua - Khen thưởng UBND tỉnh Bình Phước. Hàng năm Hội SVC ký kết giao ước thi đua với các Hội trong khối, để công tác TĐ-KT luôn được thực hiện thường xuyên, như lời Bác Hồ dạy “Thi đua là yêu nước...”, giúp phong trào Hội luôn phát triển, cần thiết:

Ban chấp hành Hội xây dựng Quy chế TĐ-KT, (phù hợp Luật Thi đua).

Thành lập Hội đồng thi đua - khen thưởng của Hội.

Phát động phong trào thi đua trong cán bộ, hội viên; tổng kết và khen thưởng kịp thời, (lồng ghép dịp Tổng kết công tác Hội hàng năm).

Giao Ban Chấp hành mới xây dựng kế hoạch tạo nguồn quỹ khen thưởng, để việc khen thưởng thiết thực, phù hợp theo quy định của Luật Thi đua Khen thưởng.

12. Tổ chức thực hiện:

Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động sâu rộng trong các tổ chức Hội và hội viên thực hiện Nghị Quyết Đại hội Nhiệm kỳ IV (2024-2029) và Nghị quyết của BCH.

BCH Hội SVC Nhiệm kỳ IV cần có kế hoạch chi tiết (bám sát tình hình thực tế và khả năng thực hiện với tinh thần phấn đấu cao nhất); phân công hợp lý, cụ thể cho các UVBTV, UVBCH, để Nghị quyết Đại hội được thực thi với hiệu quả cao.

**BCH HỘI SINH VẬT CẢNH
TỈNH BÌNH PHƯỚC
LẦN III, NHIỆM KỲ 2018-2023**

Về diện tích nuôi trồng, tạo tác sinh vật cảnh:

STT	TC HỘI	2019	2020	2021	2022	2023
1	BÙ ĐĂNG	<ul style="list-style-type: none"> - Dò lan 1500 dò - Cây bonsai: 200 - Cây cảnh nghệ thuật: 100 - Cây mai vàng: 500 cây - Chim cảnh các loại: 250 - Đá cảnh: 68 tp 	<ul style="list-style-type: none"> - Diện tích cây cảnh, cây công trình: 4ha - Tạo tác cây bonsai đạt tiêu chuẩn: 250 cây dự thi; - Chim cảnh: 250 con, đạt tiêu chuẩn 70 con; - Đá cảnh: 65, gỗ lũa: 50 tác phẩm; - Chế tác non bộ: 42; - Cây cảnh nghệ thuật: 100; - Mai vàng 500 cây 	<ul style="list-style-type: none"> - Diện tích cây cảnh, cây công trình: 4,8ha - Tạo tác cây bonsai đạt tiêu chuẩn: 880 cây - Chim cảnh: 250 con, đạt tiêu chuẩn 70 con; - Đá cảnh: 65, gỗ lũa: 50 tác phẩm; - Chế tác non bộ: 42; - Cây cảnh nghệ thuật: 100; - Mai vàng 500 cây 	<ul style="list-style-type: none"> - Diện tích cây cảnh, cây công trình: 3,6ha - Tạo tác cây bonsai đạt tiêu chuẩn: 50 cây - Chim cảnh: 270 con, đạt tiêu chuẩn 70 con; - Đá cảnh, gỗ lũa: 160 tác phẩm; - Diện tích nuôi trồng hoa lan: 1,1 ha 	<ul style="list-style-type: none"> - Diện tích cây cảnh, cây công trình: 3,8ha - Tạo tác cây bonsai đạt tiêu chuẩn: 60 cây - Chim cảnh: 280 con, đạt tiêu chuẩn 80 con; - Đá cảnh, gỗ lũa: 160 tác phẩm; - Diện tích nuôi trồng hoa lan: 0,3 ha
2	PHÚ RIỀNG	<ul style="list-style-type: none"> - Diện tích cây làm cảnh: 5 ha - Diện tích cây công trình 3 ha - Cây tạo phối, 0,5 ha - Diện tích trồng hoa lá màu, 0,5 ha - Diện tích nuôi hoa lan 0,5ha - Tạo tác cây cảnh đạt tiêu chuẩn trưng bày gồm 50 cây,... 	<ul style="list-style-type: none"> - Diện tích cây cảnh, cây công trình: 6ha - Tạo tác cây cảnh đạt tiêu chuẩn trưng bày 300 cây; Đạt tiêu chuẩn dự thi 50 tác phẩm 	<ul style="list-style-type: none"> - Diện tích cây cảnh, cây công trình: 10ha - Tạo tác cây cảnh đạt tiêu chuẩn trưng bày 200 cây; Đạt tiêu chuẩn dự thi 60 tác phẩm - Đá cảnh, gỗ lũa 123 tác phẩm - Diện tích nuôi trồng hoa lan: 1,1 ha 	<ul style="list-style-type: none"> - Diện tích cây cảnh, cây công trình: 10,5ha - Tạo tác cây cảnh đạt tiêu chuẩn trưng bày 150 cây; Đạt tiêu chuẩn dự thi 50 tác phẩm - Diện tích nuôi trồng hoa lan: 0,5 ha 	<ul style="list-style-type: none"> - Diện tích cây cảnh, cây công trình: 10,5ha - Tạo tác cây cảnh đạt tiêu chuẩn trưng bày 500 cây; Đạt tiêu chuẩn dự thi 50 tác phẩm - Diện tích nuôi trồng hoa lan: 0,5 ha
3	CHON THÀNH	<ul style="list-style-type: none"> - Cây phối: 3000 cây- Cây bán thành phẩm 800 cây- Cây đạt tiêu chuẩn trưng bày 400 tp, đạt tiêu chuẩn dự thi 30 tp- Cây cảnh tự nhiên: 3.500 cây, mai vàng 3.100 cây- Phong lan : 36.000 dò, trong đó lan quý hiếm 1.450 dò; - Gỗ lũa: 56 tác phẩm- Đá cảnh: 136 tác phẩm. 	<ul style="list-style-type: none"> - Diện tích cây cảnh, cây công trình: 4,8ha- Chậu cây tạo cảnh Bonsai: gồm đang quá trình tạo tác: 1312 chậu; đã hoàn chỉnh có thể trưng bày, mua bán, trao đổi: 576 chậu; có thể dự thi: 109 chậu- Chim cảnh 200, trong đó đạt tiêu chuẩn dự thi 30 lồng- Đá cảnh, gỗ lũa, số lượng: 192 	<ul style="list-style-type: none"> - Diện tích cây cảnh, cây công trình: 4,8ha- Chậu cây tạo cảnh Bonsai: gồm đang quá trình tạo tác: 1312 chậu; đã hoàn chỉnh có thể trưng bày, mua bán, trao đổi: 576 chậu; có thể dự thi: 109 chậu- Chim cảnh 200, trong đó đạt tiêu chuẩn dự thi 30 lồng- Đá cảnh, gỗ lũa, số lượng: 192 	<ul style="list-style-type: none"> - Diện tích cây cảnh, cây công trình: 9,6ha- Chậu cây tạo cảnh Bonsai: gồm đang quá trình tạo tác: 580 cây; đạt chuẩn dự thi 120 cây, đang tạo tác 1.430, mai vàng 3.100 chậu.- Chim cảnh 200, trong đó đạt tiêu chuẩn dự thi 35 lồng- Đá cảnh, gỗ lũa, số lượng: 120 	<ul style="list-style-type: none"> - Diện tích cây cảnh, cây công trình: 9,6ha- Chậu cây tạo cảnh Bonsai: gồm đang quá trình tạo tác: 580 cây; đạt chuẩn dự thi 20 cây, đang tạo tác 1.580 cây- Chim cảnh 200, trong đó đạt tiêu chuẩn dự thi 35 lồng- Đá cảnh, gỗ lũa, số lượng: 120

4	CLB BONSAI ĐỒNG XOÀI	- Có nhiều loại cây cảnh quy mô lớn đa dạng nhiều chủng loại giá trị kinh tế cao vườn mai vàng 1ha, quất cảnh 0,8ha, bưởi đa xanh 8,5ha.	- Diện tích cây cảnh, cây công trình 3,8 ha - 1.350 chậu cây cảnh	- Diện tích cây cảnh, cây công trình 2,2 ha - 2.350 chậu cây cảnh, bonsai và 500 cây mai vàng	- Diện tích cây cảnh, cây công trình 2ha - 2ha cây cảnh, bonsai và cây mai vàng	- Diện tích cây cảnh, cây công trình 2ha - Khoảng hơn 2000 cây bonsai và cây cảnh các loại
5	BÙ ĐÓP		- Cây cảnh và hoa lá kiểng hoàn thiện: 700 chậu; - Chim hót và chim cảnh các loại: 400 con; - Cá cảnh các loại: 300 con; - Cây gỗ điêu khắc nghệ thuật: 68 tác phẩm; - Cây gỗ lũa: 12 tác phẩm; - Hòn non bộ: 56 tác phẩm	- Diện tích cây cảnh, cây công trình: 12ha - Tạo tác cây cảnh đạt tiêu chuẩn trưng bày 100 cây - Diện tích nuôi trồng hoa lan: 0,5 ha	- Diện tích cây cảnh, cây công trình: 12ha - Tạo tác cây cảnh đạt tiêu chuẩn trưng bày 100 cây - Diện tích nuôi trồng hoa lan: 0,5 ha	- Diện tích cây cảnh, cây công trình: 12ha - Tạo tác cây cảnh đạt tiêu chuẩn trưng bày 200 cây, trong đó chưa có cây đạt chuẩn dự thi - Diện tích nuôi trồng hoa lan: 0,5 ha
6	LỘC NINH		- Có 900 cây thành phẩm tuyệt tác, 1200 cây thành phẩm và hàng ngàn cây phôi.	- Diện tích cây cảnh, cây công trình: 3ha- Tạo tác cây cảnh đạt tiêu chuẩn trưng bày, số lượng: 800 cây, trong đó đạt chuẩn dự thi: 50 cây. - Đang trong quá trình tạo tác: 1.300 cây- Đá cảnh, gỗ lũa: 60 tp	- Diện tích cây cảnh, cây công trình: 3ha- Tạo tác cây cảnh đạt tiêu chuẩn trưng bày, số lượng: 800 cây, trong đó đạt chuẩn dự thi: 50 cây. - Đang trong quá trình tạo tác: 1.300 cây- Đá cảnh, 60 tp	- Diện tích cây cảnh, cây công trình: 3ha- Tạo tác cây cảnh đạt tiêu chuẩn trưng bày, số lượng: 300 cây- Cây các loại đang trong quá trình tạo tác: 300 cây- Đá cảnh, gỗ lũa: 60 tp

<p>TỔNG CỘNG</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Diện tích cây làm cảnh: 5 ha - Diện tích cây công trình 3 ha - Chim cảnh các loại: 250 - Cây tạo phối: hơn 3000 cây - Diện tích trồng hoa lá màu, 0,5 ha - Diện tích nuôi hoa lan 0,5ha - Tạo tác cây cảnh đạt tiêu chuẩn trưng bày gồm 50 cây,... - Cây bán thành phẩm 800 cây - Cây đạt tiêu chuẩn trưng bày 450 tp, đạt tiêu chuẩn dự thi 30 tp - Cây cảnh tự nhiên: 3.500 cây, mai vàng 3.100 cây - Phong lan: 36.000 dò, trong đó lan quý hiếm 1.450 dò; - Dò lan 1500 dò - Gỗ lũa: 56 tác phẩm - Đá cảnh: 204 tác phẩm. mai vàng 1ha, quất cảnh 0,8ha, 	<ul style="list-style-type: none"> - Diện tích cây cảnh, cây công trình: 14,8ha - Chế tác non bộ: 42 tác phẩm; - Cây cảnh nghệ thuật: 100; - Mai vàng 500 cây - Chậu cây tạo cảnh Bonsai: gồm đang quá trình tạo tác: 1312 chậu; đã hoàn chỉnh có thể trưng bày, mua bán, trao đổi: 876 chậu; có thể dự thi: 409 chậu - Chim cảnh 450, trong đó đạt tiêu chuẩn dự thi 100 lồng - Đá cảnh, gỗ lũa, số lượng: 307 - Có 900 cây thành phẩm tuyệt tác, 1200 cây thành ngàn cây phối. - Diện tích nuôi trồng hoa lan: 1,1 ha 	<ul style="list-style-type: none"> - Diện tích cây cảnh, cây công trình: 36,8 ha - Chim cảnh: 450 con, đạt tiêu chuẩn 100 con; - Đá cảnh, gỗ lũa: 490 tác phẩm - Chế tác non bộ: 42; - Cây cảnh nghệ thuật: 100; - Mai vàng hơn 1000 cây - Tạo tác cây cảnh đạt tiêu chuẩn trưng bày 1080 cây; Đạt tiêu chuẩn dự thi 60 tác phẩm - Chậu cây tạo cảnh Bonsai: gồm đang quá trình tạo tác: hơn 4000 cây; đã hoàn chỉnh có thể trưng bày, mua bán, trao đổi: 676 chậu; có thể dự thi: 109 chậu - Diện tích nuôi trồng hoa lan: 1,6 ha 	<ul style="list-style-type: none"> - Diện tích cây cảnh, cây công trình: 40,7 ha - Tạo tác cây bonsai đạt chuẩn: 50 cây - Chim cảnh: 270 con, đạt tiêu chuẩn 70 con; - Đá cảnh, gỗ lũa: 340 tác phẩm; - Tạo tác cây cảnh đạt tiêu chuẩn trưng bày 1050 cây; Đạt tiêu chuẩn dự thi 100 tác phẩm - Chậu cây tạo cảnh Bonsai: gồm đang quá trình tạo tác: 1930 cây; đạt chuẩn dự thi 120 cây, đang tạo tác 1.430, mai vàng hơn 3.100 chậu. - Chim cảnh 200, trong đó đạt tiêu chuẩn dự thi 35 lồng - Diện tích nuôi trồng hoa lan: 1,6 ha 	<ul style="list-style-type: none"> - Diện tích cây cảnh, cây công trình: 40,9 ha - Chim cảnh: 480 con, đạt tiêu chuẩn 115 con; - Đá cảnh, gỗ lũa: 340 tác phẩm; - Tạo tác cây cảnh đạt tiêu chuẩn trưng bày 860 cây; Đạt tiêu chuẩn dự thi 50 tác phẩm - Chậu cây tạo cảnh Bonsai gồm đang quá trình tạo tác: 1080 cây; đạt chuẩn dự thi 20 cây, đang tạo tác 1.580 cây - Khoảng hơn 2000 cây bonsai và cây cảnh các loại - Diện tích nuôi trồng hoa lan: 1,3 ha
-------------------------	--	--	---	--	---

**BAN CHẤP HÀNH HỘI SINH VẬT CẢNH
TỈNH BÌNH PHƯỚC NHIỆM KỲ III (2018-2023)**

Bình Phước, ngày tháng năm 2024

Số: /BC-SVC

DỰ THẢO

**BÁO CÁO
KIỂM ĐIỂM HOẠT ĐỘNG BAN CHẤP HÀNH
HỘI SINH VẬT CẢNH TỈNH BÌNH PHƯỚC
NHIỆM KỲ III (2018-2023)**

Đại hội Đại biểu Hội Sinh vật cảnh tỉnh Bình Phước Nhiệm kỳ III (2018-2023) được tổ chức vào ngày 24/8/2018, tại Hội trường MTTQVN tỉnh, Đại Hội đã bầu ra BCH Hội gồm 16 vị.

Tại kỳ họp lần thứ Nhất (cùng ngày) BCH đã tiến hành bầu các chức danh (1 Chủ tịch, 3 Phó Chủ tịch, 2 Ủy viên Ban TV) Ông Nguyễn Công Minh được tín nhiệm bầu làm Chủ tịch, các ông Vũ Minh Đức, Phó CT TT, bà Lê Thị Ánh Tuyết, Phó giám đốc Sở NN&PTNT và ông Huỳnh Ngọc Minh, làm Phó Chủ tịch; Các ông Nguyễn Ngọc vũ, Phó chủ tịch thường trực Liên hiệp các hội Khoa học và kỹ thuật và ông Nguyễn Đình Danh làm Ủy viên BTV.

Tại kỳ thứ 2 BCH Hội ngày 06/10/ 2018, Ban Chấp hành Hội đã thảo luận và biểu quyết thông qua các văn bản:

1. Thông qua Chương trình làm việc toàn khóa của BCH
2. Nghị quyết toàn khóa của BCH
3. Nghị quyết phân công nhiệm vụ các Ủy viên BCH
4. Quy chế làm việc của BCH
5. Thông qua quy chế xét tặng danh hiệu Nghệ nhân SVC tỉnh bình Phước
6. Thông qua quy chế TĐ-KT
7. Thông qua quy chế Nhà vườn SVC
8. Thông qua Quyết định thành lập các Ban, Hội đồng
9. Thông qua Nghị quyết về nhiệm vụ những tháng còn lại năm 2018

Cũng tại Hội nghị ông Nguyễn Công Minh, Chủ tịch Hội, đã Ủy quyền nhiệm vụ Chủ tịch Hội cho ông vũ Minh Đức, (Phó Chủ tịch TT), cho đến hết nhiệm kỳ, vì lý do công việc của Công ty Cây xanh công Minh, Nhưng tham gia các kỳ họp Tổng kết công tác Hội hàng năm và hỗ trợ kinh phí cho Hội hoạt động.

Hôm nay, tại Đại hội đại biểu Hội SVC tỉnh Bình Phước Khóa IV (Nhiệm kỳ 2024-2029), thay mặt BCH Hội Nhiệm kỳ III, chúng tôi xin nghiêm túc kiểm điểm trước Đại hội về những ưu, khuyết điểm và tồn tại yếu kém trong điều hành thực hiện Nghị Quyết Đại hội Nhiệm kỳ III, đồng thời cũng kiến nghị, đề xuất một số giải pháp trong việc điều hành, hoạt động của BCH Khóa IV, như sau:

1. Sự biến động của BCH trong nhiệm kỳ

Ngay đầu nhiệm kỳ ông Nguyễn Ngọc Vũ được điều động đến công tác tại Đài PT-TH và Báo Bình Phước, LHH cử ông Mai Kiên Cường tham gia BCH Hội là UV BTV, thay ông Vũ; ông Trần Văn Chu, Chánh văn phòng Hội, được Công ty Cây

xanh điều ra miền Trung công tác, ông Phạm Văn Chung được giới thiệu bầu làm UV BCH thay nhiệm vụ Chánh văn phòng Hội; 1 vị UV BCH đứng đầu hội thành viên là chủ tịch Hội SVC huyện Đồng Phú, ông Dương Thanh Bạch, xin thôi nhiệm vụ BCH, 1 vị là UVBCH, Chủ nhiệm CLB chim cảnh là ông Nguyễn Văn Ba tự bỏ việc; 1 vị phụ trách bộ môn hoa lan qua đời.

Đến gần cuối nhiệm kỳ 1 Phó Chủ tịch là bà Lê Thị Ánh Tuyết (Phó giám đốc sở Nông nghiệp và PTNT) được tỉnh điều động làm Phó Chủ tịch UBND huyện Lộc Ninh. Để chuẩn bị nhân sự BCH khóa IV, BCH đã bầu bổ sung 1 UV là ông Nguyễn Văn Chân, Phó giám đốc công ty TNHH Dịch vụ Đô thị.

2. Về Ưu điểm và kết quả thực hiện nhiệm vụ của BCH

2.1. Về tổ chức:

- Xây dựng Nghị quyết toàn khóa, thông qua các quy chế, phân công nhiệm vụ các Ủy viên BCH và tổ chức thực hiện.

- Thành lập Hội SVC huyện Phú Riềng; củng cố Hội SVC TP. Đồng Xoài; kết nạp Hội SVC TX. Bình Long và 1 chi hội thành viên; xây dựng 1 CLB trực thuộc.

- Phát triển 236 hội viên mới, nâng tổng số hội viên lên 653 người, đạt 156,5% so với đầu kỳ; trong nhiệm kỳ mở 4 lớp đào tạo nghề cho 125 hội viên.

2.2. Về hoạt động nghề SVC

Ban chấp hành Hội đã chủ động, sáng tạo trong việc vận động, khuyến khích phát triển nghề chế tác các tác phẩm SVC và định hướng phát triển kinh tế SVC (lấy cây mai vàng làm cây chủ lực trong kinh tế SVC đồng thời lập dự án phát triển thương hiệu mai vàng bình Phước, trình các Ban Ngành liên quan tổ chức Hội thảo và trình lãnh đạo tỉnh phê duyệt; đã được Liên hiệp các hội KH&KT tỉnh hỗ trợ chuẩn bị tổ chức hội thảo trong thời gian tới.

Phát triển nuôi trồng, tạo tác SVC: Diện tích cây làm cảnh từ 10ha đầu kỳ lên 42,2 ha vào cuối kỳ (tăng 4 lần), trong đó số tăng phần lớn là mai vàng và cây công trình.

3. Chế tác các tác phẩm Bonsai, cây cảnh

3.1. Tổ chức lễ hội:

Phối hợp với Hội Nông dân tổ chức trưng bày, Hội thi SVC tại “ Hội thi, quảng bá trái cây Bình Phước năm 2019; Các huyện, thị Hội thường xuyên tổ chức hội hoa xuân nhân dịp tết cổ truyền, đặc biệt vừa qua Hội SVC thị xã Chơn Thành tổ chức Hội hoa xuân, Hội thi Bonsai (mở rộng) với sự hỗ trợ của Hội SVC tỉnh, với quy mô tương đối lớn, đem lại hiệu quả cao và các Hội thành viên, CLB đã đem nhiều tác phẩm đi trưng bày, dự thi ở nhiều địa phương khác.

3.2. Phát triển kinh tế SVC, với sự chỉ đạo và hướng dẫn của BCH hội, đã đem lại kết quả:

Doanh số bán ra trong nhiệm kỳ (chỉ mới có 5 hội báo cáo) đã có 103,9 tỷ; lợi nhuận thu về 34,5 tỷ.

Đã sử dụng hàng nghìn công lao động, trong đó nhiều lao động là người dân tộc, có hoàn cảnh khó khăn, góp phần giảm nghèo.

4. Đóng góp xã hội:

Tuy là tổ chức xã hội-nghề nghiệp, nhưng BCH Hội rất quan tâm đến nhiệm vụ xã hội, do vậy mỗi đợt thiên tai, dịch bệnh, hỗ trợ người nghèo do MTTQ phát động, BCH Hội đều có chủ trương phát thư ngỏ hoặc kêu gọi đóng góp, hoặc kết hợp các hội thi Bonsai, thi chim hót quyên góp hỗ trợ người nghèo và trẻ em nghèo hiếu học. Đặc biệt đợt vận động chung tay chống dịch Covid 19, Hội đã đóng góp gần 1 tỷ đồng. Kết quả trong nhiệm kỳ Hội đã đóng góp xã hội hơn 1,3 tỷ đồng.

5. Về thi đua- khen thưởng:

Với thành tích đã đạt được trong nhiệm kỳ Hội SVC tỉnh Bình Phước đã được Bộ NN&PTNT tặng 1 Bằng khen, UBND tỉnh tặng 1 Bằng khen, UBMTTQVN tỉnh tặng 1 Bằng khen, Liên hiệp các Hội KH&KT Việt Nam tặng 1 Bằng khen và 5 năm liền hội SVC Việt Nam tặng 2 cờ Thi đua, 3 Bằng khen.

Trong nhiệm kỳ được Hội SVC Việt Nam tặng 20 kỷ niệm chương cho cán bộ, hội viên có nhiều đóng góp cho phong trào Hội và xét tặng 7 Nhà vườn SVC tiêu biểu.

6. Khuyết điểm, Tồn tại và yếu kém:

6.1. Khuyết điểm:

Hoạt động của các Ủy viên BCH chưa đều, một số Ủy viên BCH chưa hoàn thành nhiệm vụ được phân công.

Chưa kịp thời chấn chỉnh, củng cố các Hội do người đứng đầu bỏ nhiệm vụ hoặc có hoàn cảnh khó khăn như Hội thành phố Đồng Xoài, huyện hội Lộc Ninh, huyện hội Bù Đăng, đặc biệt Hội SVC huyện Đồng Phú, do Chủ tịch Hội nghỉ việc, dẫn đến Hội tự giải thể.

6.2. Tồn tại:

Chưa kịp thời đôn đốc nhắc nhở và hỗ trợ các huyện thị hội trong việc tổ chức Đại hội khi hết nhiệm kỳ.

Việc thực hiện chương trình phối hợp còn nhiều hạn chế, do không phân công cán bộ chuyên trách điều phối chương trình.

Hoạt động của trang Thông tin điện tử chưa hiệu quả như mong muốn, do chưa bồi dưỡng được đội ngũ cộng tác viên, không đủ nhân lực để quản trị trang thông tin điện tử.

6.3. Nguyên nhân:

Một số UVBCH tinh thần trách nhiệm chưa cao, nhất là các Ủy viên đứng đầu một số tổ chức hội bỏ nhiệm vụ hoặc không hoạt động (ở phần khuyết điểm).

Chưa quan tâm đến công tác đào tạo, bồi dưỡng kiến thức về lãnh đạo tổ chức hội cho các UV BCH và cán bộ chủ chốt của Hội.

7. Kinh nghiệm rút ra:

- Người đứng đầu phải thực sự là đầu tàu, luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm, giữ vững nguyên tắc “dân chủ”, tạo được sự đồng thuận, khắc phục khó khăn, để hoạt động hội ngày càng phát triển, hiệu quả cao.

- Nâng cao trách nhiệm của Ban Kiểm tra trong việc kịp thời phát hiện những yếu kém của các tổ chức Hội và báo cáo về BCH, để kịp thời chấn chỉnh.

- Chú trọng công tác dạy nghề, nâng cao tay nghề cho hội viên; đặc biệt quan tâm bồi dưỡng về kỹ năng lãnh đạo, quản lý Hội cho người đứng đầu các Hội thành viên và trực thuộc.

Trên đây là Báo cáo kiểm điểm của Ban Chấp hành hội Sinh vật cảnh tỉnh Bình Phước Nhiệm kỳ III (2018-2023). Mong được sự góp ý kiến của các vị Đại biểu, giúp BCH Nhiệm kỳ IV (2024-2029) hoàn thành tốt nhiệm vụ được Đại hội giao. Cuối cùng xin kính chúc các vị khách quý và các Đại biểu nhiều sức khỏe, thành đạt trên mọi lĩnh vực, chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

**TM.BAN CHẤP HÀNH HỘI
Q.CHỦ TỊCH**

Vũ Minh Đức

Số: /BC-SVC

Bình Phước, ngày tháng năm 2024

DỰ THẢO

BÁO CÁO
KẾT QUẢ CÔNG TÁC KIỂM TRA CỦA
HỘI SINH VẬT CẢNH TỈNH BÌNH PHƯỚC NHIỆM KỲ III (2018-2023) VÀ
PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CÔNG TÁC KIỂM TRA
NHIỆM KỲ IV (2024-2029)

I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC KIỂM TRA NHIỆM KỲ III (2017-2022) CỦA
HỘI SINH VẬT CẢNH TỈNH BÌNH PHƯỚC

1. Cơ cấu tổ chức và hoạt động:

a. Cơ cấu tổ chức

Ban kiểm tra Hội Sinh vật cảnh Bình Phước nhiệm kỳ III (2017-2022) do Đại hội Hội Sinh vật cảnh tỉnh Bình Phước nhiệm kỳ III bầu ra gồm có 03 ủy viên; trong đó có cơ cấu 100% là các ông/bà kiêm nhiệm. Trưởng ban kiểm tra được cơ cấu là Ủy viên Ban Thường vụ, Chủ tịch huyện hội Bù Đăng; 01 Ủy viên Ban kiểm tra được cơ cấu vào Ban Chấp hành và 01 Ủy viên cơ cấu ngoài Ban Chấp hành.

b. Hoạt động của Ban Kiểm tra

Ban Kiểm tra đã triển khai thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát theo chỉ đạo của Ban Thường vụ và Ban Chấp hành Hội Sinh vật cảnh tỉnh (SVC) về việc thực hiện Nghị quyết Đại hội nhiệm kỳ III (2018-2023); Quy chế dân chủ trong Hội và bộ Quy chế làm việc tại cơ quan thường trực Hội SVC; giám sát việc thi hành Điều lệ của Hội SVC các cấp; thi hành Nghị quyết Đại hội và các Nghị quyết của Ban Chấp hành; việc thu, chi tài chính, sử dụng tài sản của Hội SVC.

Ban Kiểm tra luôn thực hiện đúng quyền hạn và nhiệm vụ theo quy định.

Thực hiện sự ủy nhiệm của Ban Thường vụ, Ban Chấp hành trong việc giám sát hoạt động của các Ủy viên Ban Chấp hành cùng cấp.

Ban Chấp hành Hội SVC đã lãnh đạo Ban Kiểm tra xây dựng và thực hiện Chương trình công tác kiểm tra nhiệm kỳ III (2018-2023); tổ chức giám sát việc thực hiện Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội SVC đối với các Ủy viên Ban Chấp hành Hội SVC, trong nhiệm kỳ không có Ủy viên BCH Hội SVC nào vi phạm Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội.

c. Kết quả công tác kiểm tra các hội thành viên, thành viên liên kết

Nhằm nắm bắt tình hình hoạt động cũng như cùng các hội thành viên tháo gỡ những khó khăn trong hoạt động; qua đó kịp thời hỗ trợ các hội thành viên đề xuất với cấp trên để tháo gỡ khó khăn, nhất là trong thời gian ảnh hưởng của đại dịch Covid-19; trong nhiệm kỳ III, Ban Kiểm tra phối hợp cùng lãnh đạo các tổ chức thành viên

đã thường xuyên giám sát và tiếp nhận thông tin góp ý, các ý kiến đề xuất bằng văn bản để kịp thời tham mưu với lãnh đạo các ngành chức năng, lãnh đạo tỉnh tháo gỡ khó khăn kịp thời trong hoạt động của Hội Sinh vật cảnh và các tổ chức thành viên.

Hầu hết các tổ chức thành viên của Hội SVC tỉnh Bình Phước thực hiện tốt Quy chế tổ chức, hoạt động của Hội.

Qua các đề xuất, Lãnh đạo Hội SVC và Ban Kiểm tra đã nắm bắt kịp thời tình hình hoạt động và phối hợp giải quyết các vướng mắc, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động giữa Hội SVC tỉnh Bình Phước với các tổ chức thành viên và Hội viên.

d. Kết quả kiểm tra hoạt động của thường trực Hội Sinh vật cảnh:

Hàng năm BCH Hội Sinh vật cảnh đều tổ chức Hội nghị tổng kết. Thông qua đó thực hiện công khai minh bạch việc thu chi tài chính và sử dụng tài sản chung tại đơn vị.

Ban Kiểm tra thường xuyên giám sát hoạt động của các phòng, ban chuyên môn và Trang thông tin điện tử của Hội trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao gắn với Kế hoạch công tác hàng năm của Hội.

Ban Kiểm tra đã tiến hành giám sát công tác quản lý hồ sơ, tài liệu của Hội. Kết quả cho thấy công tác quản lý hồ sơ, tài liệu, báo cáo đảm bảo nghiêm túc. Hồ sơ công việc được sắp xếp khoa học, việc triển khai điều phối các hoạt động chung của văn phòng hội và các thành viên BCH được đảm bảo tốt.

e. Về giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo

Trong nhiệm kỳ III, không có đơn thư khiếu nại, tố cáo gửi Ban Kiểm tra Hội Sinh vật cảnh tỉnh Bình Phước.

Kết quả, trong nhiệm kỳ III (2018-2023), hoạt động của Ban Kiểm tra Hội Sinh vật cảnh đã góp phần nâng cao ý thức, trách nhiệm và chất lượng công tác trong việc chấp hành Điều lệ Hội Sinh vật cảnh Việt Nam và của tỉnh, các Nghị quyết trong hệ thống Hội Sinh vật cảnh Việt Nam và Liên hiệp hội, thúc đẩy việc thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội nhiệm kỳ III đã đề ra; tăng cường công tác quản lý tài chính, tài sản bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả. Qua đó, các huyện hội trực thuộc, Hội thành viên của Hội Sinh vật cảnh đã nâng cao ý thức trách nhiệm trong việc thực hiện các nhiệm vụ được phân công tại đơn vị. Kỳ cương, phương pháp làm việc ngày càng nề nếp và hiệu quả hơn.

2. Hạn chế, khuyết điểm:

Sự phối hợp giữa Ban Kiểm tra Hội Sinh vật cảnh tỉnh Bình Phước và Ban Kiểm tra của các hội thành viên Khối thi đua số 7 chưa thường xuyên, chặt chẽ.

Việc xây dựng và ban hành chương trình công tác kiểm tra, giám sát hàng năm còn chậm, thiếu tính chủ động.

Việc kiểm tra, giám sát thực hiện một số chương trình phối hợp giữa Hội Sinh vật cảnh với các đơn vị chưa thường xuyên, liên tục.

3. Nguyên nhân của những hạn chế, khuyết điểm:

Ban Kiểm tra Hội Sinh vật cảnh tỉnh Bình Phước không phải là cơ quan cấp trên trực tiếp của Ban kiểm tra của các huyện hội nên việc hướng dẫn, tư vấn về

chuyên môn còn thiếu sự gắn kết. Các Ủy viên Ban Kiểm tra kiêm nhiệm nhiều việc nên thời gian dành cho công tác kiểm tra, giám sát của Hội Sinh vật cảnh còn hạn chế.

4. Bài học kinh nghiệm:

Vai trò lãnh đạo của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ đối với công tác kiểm tra có ý nghĩa quan trọng, là nhân tố bảo đảm cho việc triển khai nhiệm vụ công tác kiểm tra, giám sát đạt kết quả tốt.

Các Ủy viên Ban Kiểm tra phải nhận thức đúng đắn, đầy đủ về vị trí, vai trò, ý nghĩa, tác dụng của công tác kiểm tra, giám sát và trách nhiệm của bản thân trong công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện Điều lệ, nghị quyết, nhiệm vụ của Hội SVC.

Ban Kiểm tra phải chủ động xây dựng chương trình kiểm tra, giám sát toàn khóa. Hàng năm cần cụ thể hóa thành kế hoạch kiểm tra, giám sát cụ thể và tổ chức thực hiện đạt kết quả tốt.

II. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CÔNG TÁC KIỂM TRA NHIỆM KỲ IV (2024-2029)

1. Phương hướng:

Tăng cường sự lãnh đạo của Ban Thường vụ, Ban Chấp hành đối với công tác kiểm tra; củng cố kiện toàn và xây dựng bộ máy làm công tác kiểm tra vững mạnh; nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác kiểm tra.

Thực hiện kiểm tra có trọng tâm, trọng điểm, phát huy vai trò của công tác kiểm tra trong xây dựng Hội SVC vững mạnh toàn diện. Trọng tâm là kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết Đại hội Nhiệm kỳ IV (2024-2029), Điều lệ của Hội Sinh vật cảnh Việt Nam và các chương trình phối hợp với các đơn vị.

2. Nhiệm vụ và giải pháp

2.1. Tăng cường công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức, ý nghĩa, vai trò, tầm quan trọng và sự cần thiết của công tác kiểm tra giám sát trong hoạt động hội.

2.2. Xây dựng chương trình kiểm tra toàn khóa, cụ thể hóa thành kế hoạch hàng năm và triển khai thực hiện nghiêm túc gắn với nhiệm vụ chính trị.

2.3. Tiếp tục đổi mới phương thức hoạt động trong công tác kiểm tra, giám sát cũng như đổi mới phương pháp kiểm tra, giám sát trong điều kiện, tình hình mới.

Nâng cao chất lượng công tác kiểm tra, giám sát. Coi trọng việc ứng dụng khoa học công nghệ nhất là công nghệ thông tin để phục vụ cho sự điều hành của Ban Kiểm tra. Kiện toàn bộ máy giúp việc cho Ban Kiểm tra, bồi dưỡng nghiệp vụ công tác kiểm tra cho các Ủy viên Ban Kiểm tra.

Thực hiện tốt công tác thông tin về hoạt động kiểm tra, thực hiện chế độ báo cáo theo quy định và báo cáo đột xuất khi cần thiết.

Phối hợp chặt chẽ và thường xuyên đôn đốc các đơn vị thành viên tiến hành tổ chức Đại hội đúng nhiệm kỳ và nâng cao chất lượng hoạt động. Tăng cường làm việc với các hội thành viên để kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình hoạt động.

2.4. Tăng cường Kiểm tra, giám sát thực hiện đường lối, chủ trương, chính sách, pháp luật; các chỉ thị, nghị quyết, kế hoạch, chương trình của chính quyền địa phương có liên quan đến lĩnh vực Sinh vật cảnh.

2.5. Giải quyết kịp thời đơn thư khiếu nại tố cáo (nếu có).

Trên đây là báo cáo kết quả công tác kiểm tra của Hội Sinh vật cảnh tỉnh Bình Phước nhiệm kỳ III (2018-2023) và phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp công tác kiểm tra nhiệm kỳ IV (2024-2029).

**TRƯỞNG BAN KIỂM TRA
HỘI SINH VẬT CẢNH TỈNH NHIỆM KỲ III (2018-2023)**

DỰ THẢO

Bình Phước, ngày tháng năm 2024

**ĐIỀU LỆ
CỦA HỘI SINH VẬT CẢNH TỈNH BÌNH PHƯỚC
KHÓA IV, NHIỆM KỲ 2024-2029**

(Phê duyệt kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2024 của Chủ tịch UBND tỉnh tỉnh Bình Phước)

**Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Tên gọi: Hội Sinh vật cảnh tỉnh Bình Phước.

Điều 2. Tôn chỉ, mục đích

1. Hội Sinh vật cảnh tỉnh Bình Phước (sau đây gọi tắt là Hội) là tổ chức xã hội nghề nghiệp, tự nguyện thành lập của những người yêu thích sinh - vật - cảnh hoạt động trong lĩnh vực bảo tồn, tôn tạo và phát triển văn hoá nghệ thuật, khoa học kỹ thuật, sản xuất kinh doanh và làm dịch vụ về sinh vật cảnh góp phần xây dựng văn hoá, cảnh quan, sinh thái, môi trường.

2. Mục đích của Hội là tập hợp rộng rãi công dân và tổ chức trên địa bàn tỉnh tham gia các hoạt động nhằm giữ gìn, phát triển, nâng cao truyền thống văn hóa tốt đẹp của nhân dân ta trong lĩnh vực sinh vật cảnh; đoàn kết hội viên, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của hội viên, hỗ trợ nhau hoạt động có hiệu quả, góp phần xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc nhằm xây dựng quê hương giàu mạnh, văn minh. Hội lấy hoạt động trọng tâm là phát triển văn hoá, môi trường, kinh tế và xã hội thông qua hoạt động sinh vật cảnh. .

Điều 3. Địa vị pháp lý, trụ sở

1. Hội có tư cách pháp nhân, con dấu, tài khoản riêng; biểu tượng riêng hoạt động theo quy định pháp luật và Điều lệ Hội được UBND tỉnh phê duyệt.

2. Trụ sở của Hội đặt tại: Trụ sở Liên hiệp các hội, số 50, đường Nguyễn Chí Thanh, phường Tân Phú, TP. Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

Điều 4. Phạm vi, lĩnh vực hoạt động

1. Hội hoạt động trên phạm vi tỉnh Bình Phước trong tất cả các lĩnh vực thuộc chuyên ngành sinh, vật, cảnh.

2. Hội là thành viên của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Hội Sinh vật cảnh Việt Nam, Liên hiệp các Hội Khoa học và kỹ thuật tỉnh. Hội chịu sự quản lý nhà nước của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các cơ quan có liên quan đến lĩnh vực hoạt động của Hội theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Nguyên tắc tổ chức, hoạt động

1. Tự nguyện, tự quản.

2. Dân chủ, bình đẳng, công khai, minh bạch.
3. Tự bảo đảm kinh phí hoạt động.
4. Không vì mục đích lợi nhuận.
5. Tuân thủ Hiến pháp, pháp luật và Điều lệ Hội.

Chương II

QUYỀN HẠN, NHIỆM VỤ

Điều 6. Nhiệm vụ

1. Chấp hành các quy định của pháp luật có liên quan đến tổ chức, hoạt động của Hội. Tổ chức, hoạt động theo Điều lệ Hội đã được UBND tỉnh phê duyệt. Không được lợi dụng hoạt động của Hội để làm phương hại đến an ninh quốc gia, trật tự xã hội, đạo đức, thuần phong mỹ tục, truyền thống của dân tộc, quyền và lợi ích hợp pháp của cá nhân, tổ chức.

2. Tuyên truyền, giáo dục quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đối với việc phát triển sinh vật cảnh, kinh tế gia đình, kinh tế trang trại, bảo vệ môi trường và phát triển bền vững. Vận động phong trào phát triển kinh tế sinh vật cảnh hướng đến xây dựng sinh vật cảnh thành một ngành kinh tế sinh thái có giá trị kinh tế cao.

3. Xây dựng và phát triển Hội ngày càng vững mạnh. Động viên tinh thần nhiệt tình, khả năng lao động sáng tạo của hội viên, đoàn kết, hợp tác giúp nhau phát triển sinh vật cảnh trên cơ sở trao đổi kinh nghiệm, phổ biến, ứng dụng các thành tựu khoa học, kỹ thuật nhằm tăng năng suất, chất lượng và hiệu quả kinh tế các loại cây trồng, vật nuôi. Tạo điều kiện để hội viên giúp nhau về vốn, lao động và cơ sở vật chất, kỹ thuật, xây dựng và phát triển sinh vật cảnh mạnh, đáp ứng ngày càng cao nhu cầu của thị trường.

4. Phổ biến, tuyên truyền, huấn luyện cho các hội viên và nhân dân bảo vệ môi trường sinh thái, lối sống hòa đồng với thiên nhiên và sinh vật cảnh; tuyên truyền, huấn luyện, tham gia đào tạo nghề, phổ biến kinh nghiệm, cung cấp các dịch vụ, chuyển giao công nghệ, kỹ thuật làm kinh tế sinh vật cảnh về: cây, con giống, vật tư, công cụ, chế biến và tiêu thụ sản phẩm; xuất bản tài liệu huấn luyện, phổ biến kỹ thuật theo quy định của pháp luật.

5. Mở rộng quan hệ hợp tác với các tổ chức, cá nhân trong và ngoài tỉnh có liên quan nhằm trao đổi kinh nghiệm, tham quan, khảo sát, học tập, giúp đỡ nhau về tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sinh vật cảnh theo quy định của pháp luật.

6. Đại diện hội viên tham gia, kiến nghị với các cơ quan có thẩm quyền về các chủ trương, chính sách liên quan đến lĩnh vực hoạt động của Hội theo quy định của pháp luật.

7. Hòa giải tranh chấp, giải quyết khiếu nại, tố cáo trong nội bộ Hội theo quy định của pháp luật.

8. Xây dựng và ban hành quy tắc đạo đức trong hoạt động của hội.

9. Lập và lưu trữ tại trụ sở Hội danh sách các hội viên, văn phòng đại diện và các đơn vị trực thuộc Hội (nếu có), sổ sách, chứng từ về tài sản, tài chính của Hội và biên bản các cuộc họp Ban lãnh đạo.

10. Quản lý và sử dụng các nguồn kinh phí của Hội theo đúng quy định của pháp luật.

11. Thực hiện các nhiệm vụ khác khi cơ quan có thẩm quyền yêu cầu.

Điều 7. Quyền hạn

1. Tuyên truyền mục đích của Hội.

2. Đại diện cho hội viên trong mối quan hệ đối nội, đối ngoại có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của Hội.

3. Bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của hội viên phù hợp với tôn chỉ, mục đích của Hội theo quy định của pháp luật.

4. Tham gia chương trình, dự án, đề tài nghiên cứu, tư vấn, phản biện và giám định xã hội theo đề nghị của cơ quan nhà nước; cung cấp dịch vụ công về các vấn đề thuộc lĩnh vực hoạt động của Hội, tổ chức dạy nghề, truyền nghề theo quy định của pháp luật.

5. Tham gia ý kiến vào các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến nội dung hoạt động của Hội theo quy định của pháp luật. Kiến nghị với cơ quan nhà nước có thẩm quyền đối với các vấn đề liên quan tới sự phát triển Hội và lĩnh vực Hội hoạt động.

6. Phối hợp với cơ quan, tổ chức có liên quan để thực hiện nhiệm vụ của Hội.

7. Thành lập pháp nhân thuộc Hội theo quy định của pháp luật.

8. Được gây quỹ Hội trên cơ sở hội phí của hội viên và các nguồn thu từ hoạt động kinh doanh, dịch vụ theo quy định của pháp luật để tự trang trải về kinh phí hoạt động.

9. Được nhận các nguồn tài trợ hợp pháp của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật. Được Nhà nước hỗ trợ kinh phí đối với những hoạt động gắn với nhiệm vụ của Nhà nước giao.

Chương III

HỘI VIÊN

Điều 8. Hội viên, tiêu chuẩn hội viên

1. Hội viên chính thức: Là công dân, tổ chức Việt Nam trên địa bàn tỉnh Bình Phước yêu thích văn hoá, nghệ thuật, khoa học kỹ thuật về sinh vật cảnh; trực tiếp hoạt động sinh vật cảnh hoặc có hoạt động liên quan đến sinh vật cảnh, tán thành Điều lệ Hội, tự nguyện gia nhập Hội đều được xét công nhận là hội viên chính thức của Hội

2. Hội viên danh dự: Là công dân, tổ chức Việt Nam không có điều kiện hoặc không có đủ tiêu chuẩn trở thành hội viên chính thức của Hội, tán thành điều lệ hội, tự nguyện xin vào Hội, được hội công nhận là Hội viên danh dự.

3. Hội viên danh dự được hưởng quyền và nghĩa vụ như hội viên chính thức của Hội, trừ quyền biểu quyết các vấn đề của Hội và không được bầu cử, ứng cử vào Ban lãnh đạo, Ban kiểm tra Hội.

Điều 9. Quyền của hội viên

1. Được Hội bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp theo quy định của pháp luật.
2. Được Hội cung cấp thông tin liên quan đến lĩnh vực hoạt động của Hội, được tham gia các hoạt động do Hội tổ chức.
3. Được tham gia thảo luận, quyết định các chủ trương công tác của Hội theo quy định của Hội; được kiến nghị, đề xuất ý kiến với cơ quan có thẩm quyền về những vấn đề có liên quan đến lĩnh vực hoạt động của Hội.
4. Được dự Đại hội, ứng cử, đề cử, bầu cử các cơ quan, các chức danh lãnh đạo và Ban Kiểm tra Hội theo quy định của Hội.
5. Được nhận sự hỗ trợ của Hội để phát triển kinh doanh. Được Hội giới thiệu với các cơ sở của Hội, các cơ sở sản xuất kinh doanh, các địa phương, các tổ chức trong và ngoài tỉnh để hợp đồng sản xuất, cung cấp cây, con giống, tổ chức chế biến tiêu thụ sản phẩm, làm chuyên gia kỹ thuật theo quy định của pháp luật. Tùy theo điều kiện kinh tế của Hội, hội viên được vay vốn từ quỹ hội.
6. Được giới thiệu hội viên mới.
7. Được khen thưởng theo quy định của Hội.
8. Được ra khỏi Hội khi xét thấy không thể tiếp tục là hội viên.

Điều 10. Nghĩa vụ của hội viên

1. Nghiêm chỉnh chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; chấp hành Điều lệ, quy định của Hội.
2. Tích cực lao động, sản xuất và công tác, ứng dụng các tiến bộ kỹ thuật nhằm phát huy hiệu quả của hoạt động sinh vật cảnh, góp phần làm cho tổ chức và phong trào sản xuất, kinh doanh, làm dịch vụ sinh vật cảnh ngày càng phát triển.
3. Không ngừng nâng cao năng lực trao đổi nghề nghiệp, nâng cao trình độ hiểu biết về khoa học kỹ thuật, về tổ chức và phong trào sản xuất, kinh doanh, làm dịch vụ sinh vật cảnh.
4. Tuyên truyền, vận động phổ biến kinh nghiệm, giúp đỡ hội viên và những người yêu sinh vật cảnh, làm nòng cốt trong việc tổ chức và phong trào sản xuất, kinh doanh, làm dịch vụ sinh vật cảnh.
5. Tham gia các hoạt động và sinh hoạt của Hội; đoàn kết, hợp tác với các hội viên khác để xây dựng Hội phát triển vững mạnh.
6. Bảo vệ uy tín của Hội, không được nhân danh Hội trong các quan hệ giao dịch, trừ khi được lãnh đạo Hội phân công bằng văn bản.
7. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo quy định của Hội.
8. Đóng hội phí đầy đủ và đúng hạn theo quy định của Hội.

Chương IV

TỔ CHỨC, HOẠT ĐỘNG

Điều 11. Cơ cấu tổ chức của Hội

1. Đại hội Đại biểu hoặc Đại hội toàn thể hội viên.

2. Ban Chấp hành.
3. Chủ tịch, các Phó Chủ tịch Hội.
4. Ban Kiểm tra.
5. Văn phòng, các ban chuyên môn (nếu có).
6. Các tổ chức thuộc Hội (nếu có).

Điều 12. Đại hội

1. Cơ quan lãnh đạo cao nhất của Hội là Đại hội nhiệm kỳ hoặc Đại hội bất thường. Đại hội nhiệm kỳ được tổ chức 05 năm một lần. Đại hội bất thường được triệu tập khi ít nhất có 2/3 (hai phần ba) tổng số ủy viên Ban Chấp hành hoặc có ít nhất 1/2 (một phần hai) tổng số hội viên chính thức đề nghị.

2. Đại hội nhiệm kỳ hoặc Đại hội bất thường được tổ chức dưới hình thức Đại hội toàn thể hoặc Đại hội đại biểu. Đại hội toàn thể hoặc Đại hội đại biểu được tổ chức khi có trên 1/2 (một phần hai) số hội viên chính thức hoặc có trên 2/3 số đại biểu chính thức có mặt.

3. Nhiệm vụ của Đại hội:

a) Thảo luận và thông qua Báo cáo tổng kết nhiệm kỳ; Phương hướng, nhiệm vụ nhiệm kỳ mới của Hội;

b) Thảo luận và thông qua Điều lệ; Điều lệ (sửa đổi, bổ sung); đổi tên, chia, tách, sáp nhập, hợp nhất, giải thể Hội (nếu có);

c) Thảo luận, góp ý kiến vào Báo cáo kiểm điểm của Ban Chấp hành và Báo cáo tài chính của Hội;

d) Bầu Ban Chấp hành và Ban Kiểm tra;

đ) Các nội dung khác (nếu có);

e) Thông qua nghị quyết Đại hội.

4. Nguyên tắc biểu quyết tại Đại hội:

a) Đại hội có thể biểu quyết bằng hình thức giơ tay hoặc bỏ phiếu kín. Việc quy định hình thức biểu quyết do Đại hội quyết định;

b) Việc biểu quyết thông qua các quyết định của Đại hội phải được quá 1/2 (một phần hai) đại biểu chính thức có mặt tại Đại hội tán thành.

Điều 13. Ban Chấp hành Hội

1. Ban Chấp hành Hội: Là cơ quan lãnh đạo của Hội giữa 2 kỳ Đại hội, do Đại hội bầu trong số các hội viên của Hội. Số lượng, cơ cấu, tiêu chuẩn ủy viên Ban Chấp hành do Đại hội quyết định. Nhiệm kỳ của Ban Chấp hành cùng với nhiệm kỳ Đại hội.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Chấp hành:

a) Tổ chức triển khai thực hiện nghị quyết Đại hội, Điều lệ Hội, lãnh đạo mọi hoạt động của Hội giữa hai kỳ Đại hội;

b) Chuẩn bị và quyết định triệu tập Đại hội;

c) Quyết định chương trình, kế hoạch công tác hàng năm của Hội;

d) Quyết định cơ cấu tổ chức bộ máy của Hội. Ban hành Quy chế hoạt động của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ; Quy chế quản lý, sử dụng tài chính, tài sản của Hội; Quy chế quản lý, sử dụng con dấu của Hội; Quy chế khen thưởng, kỷ luật; các quy định trong nội bộ Hội phù hợp với quy định của Điều lệ Hội và quy định của pháp luật;

đ) Bầu, miễn nhiệm Chủ tịch, các Phó Chủ tịch, ủy viên Ban Thường vụ, bầu bổ sung ủy viên Ban Chấp hành, Ban Kiểm tra. Số ủy viên Ban Chấp hành bầu bổ sung không được quá 1/3 (một phần ba) so với số lượng ủy viên Ban Chấp hành đã được Đại hội quyết định.

3. Nguyên tắc hoạt động của Ban Chấp hành:

a) Ban Chấp hành hoạt động theo Quy chế của Ban Chấp hành, tuân thủ quy định của pháp luật và Điều lệ Hội;

b) Ban Chấp hành mỗi năm họp 6 tháng một lần, có thể họp bất thường khi có yêu cầu của Ban Thường vụ hoặc trên ½ tổng số ủy viên Ban Chấp hành;

c) Ban Chấp hành có thể biểu quyết bằng hình thức giơ tay hoặc bỏ phiếu kín. Việc quy định hình thức biểu quyết do Ban Chấp hành quyết định;

d) Các nghị quyết, quyết định của Ban Chấp hành được thông qua khi có trên ½ tổng số ủy viên Ban Chấp hành dự họp biểu quyết tán thành. Trong trường hợp số ý kiến tán thành và không tán thành ngang nhau thì quyết định thuộc về bên có ý kiến của Chủ tịch Hội.

Điều 14. Ban Thường vụ Hội

1. Ban Thường vụ Hội do Ban Chấp hành bầu trong số các ủy viên Ban Chấp hành; Ban Thường vụ Hội gồm: Chủ tịch, các Phó Chủ tịch và các ủy viên. Số lượng, cơ cấu, tiêu chuẩn ủy viên Ban Thường vụ do Ban Chấp hành quyết định. Nhiệm kỳ của Ban Thường vụ cùng với nhiệm kỳ Đại hội.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Thường vụ:

a) Giúp Ban Chấp hành triển khai thực hiện nghị quyết Đại hội, Điều lệ Hội; tổ chức thực hiện nghị quyết, quyết định của Ban Chấp hành; lãnh đạo hoạt động của Hội giữa hai kỳ họp Ban Chấp hành;

b) Chuẩn bị nội dung và quyết định triệu tập họp Ban Chấp hành;

c) Quyết định thành lập các tổ chức, đơn vị thuộc Hội theo nghị quyết của Ban Chấp hành; quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn cơ cấu tổ chức; quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm lãnh đạo các tổ chức, đơn vị thuộc Hội.

3. Nguyên tắc hoạt động của Ban Thường vụ:

a) Ban Thường vụ hoạt động theo Quy chế do Ban Chấp hành ban hành, tuân thủ quy định của pháp luật và Điều lệ Hội;

b) Ban Thường vụ họp 02 tháng một lần, có thể họp bất thường khi có yêu cầu của Chủ tịch Hội hoặc trên ½ tổng số ủy viên Ban Thường vụ;

c) Các cuộc họp của Ban Thường vụ là họp lệ khi có trên $\frac{1}{2}$ ủy viên Ban Thường vụ tham gia dự họp. Ban Thường vụ có thể biểu quyết bằng hình thức giơ tay hoặc bỏ phiếu kín. Việc quy định hình thức biểu quyết do Ban Thường vụ quyết định;

d) Các nghị quyết, quyết định của Ban Thường vụ được thông qua khi có trên $\frac{1}{2}$ tổng số ủy viên Ban Thường vụ dự họp biểu quyết tán thành. Trong trường hợp số ý kiến tán thành và không tán thành ngang nhau thì quyết định thuộc về bên có ý kiến của Chủ tịch Hội.

Điều 15. Ban Kiểm tra Hội

1. Ban Kiểm tra Hội gồm Trưởng ban, Phó trưởng ban (nếu có) và một số ủy viên do Đại hội bầu ra. Số lượng, cơ cấu, tiêu chuẩn ủy viên Ban Kiểm tra do Đại hội quyết định. Nhiệm kỳ của Ban Kiểm tra cùng với nhiệm kỳ Đại hội.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Kiểm tra:

a) Kiểm tra, giám sát việc thực hiện Điều lệ Hội, nghị quyết Đại hội; nghị quyết, quyết định của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, các quy chế của Hội trong hoạt động của các tổ chức, đơn vị trực thuộc Hội, hội viên;

b) Xem xét, giải quyết đơn, thư kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của tổ chức, hội viên và công dân gửi đến Hội.

3. Nguyên tắc hoạt động của Ban Kiểm tra: Ban Kiểm tra hoạt động theo quy chế do Ban Chấp hành ban hành, tuân thủ quy định của pháp luật và Điều lệ Hội.

Điều 16. Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội

1. Chủ tịch Hội là đại diện pháp nhân của Hội trước pháp luật, chịu trách nhiệm trước pháp luật về mọi hoạt động của Hội. Chủ tịch Hội do Ban Chấp hành bầu trong số các ủy viên Ban Chấp hành Hội. Tiêu chuẩn Chủ tịch Hội do Ban Chấp hành Hội quy định.

2. Nhiệm vụ, quyền hạn của Chủ tịch Hội:

a) Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo Quy chế hoạt động của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Hội;

b) Chịu trách nhiệm toàn diện trước cơ quan có thẩm quyền cho phép thành lập Hội, cơ quan quản lý nhà nước về lĩnh vực hoạt động chính của Hội, trước Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Hội về mọi hoạt động của Hội. Chỉ đạo, điều hành mọi hoạt động của Hội theo quy định Điều lệ Hội; nghị quyết Đại hội; nghị quyết, quyết định của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Hội;

c) Chủ trì các phiên họp của Ban Chấp hành; chỉ đạo chuẩn bị, triệu tập và chủ trì các cuộc họp của Ban Thường vụ;

d) Thay mặt Ban Chấp hành, Ban Thường vụ ký các văn bản của Hội;

đ) Khi Chủ tịch Hội vắng mặt, việc chỉ đạo, điều hành giải quyết công việc của Hội được ủy quyền bằng văn bản cho một Phó Chủ tịch Hội.

3. Phó Chủ tịch Hội do Ban Chấp hành bầu trong số các ủy viên Ban Chấp hành Hội. Tiêu chuẩn Phó Chủ tịch Hội do Ban Chấp hành Hội quy định.

Phó Chủ tịch giúp Chủ tịch Hội chỉ đạo, điều hành công tác của Hội theo sự phân công của Chủ tịch Hội; chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Hội và trước pháp luật về lĩnh vực công việc được Chủ tịch Hội phân công hoặc ủy quyền. Phó Chủ tịch Hội thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo Quy chế hoạt động của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Hội phù hợp với Điều lệ Hội và quy định của pháp luật.

Điều 17. Văn phòng Hội

Văn phòng của Hội hoạt động theo quy chế riêng do Ban Chấp hành quy định.

Chương V

CHIA, TÁCH; SÁP NHẬP; HỢP NHẤT; ĐỔI TÊN VÀ GIẢI THỂ

Điều 18. Chia, tách; sáp nhập; hợp nhất; đổi tên và giải thể Hội

Việc chia, tách; sáp nhập; hợp nhất; đổi tên và giải thể Hội thực hiện theo quy định của Bộ luật Dân sự, quy định của pháp luật về Hội, Nghị quyết Đại hội và các quy định pháp luật có liên quan.

Chương VI

TÀI CHÍNH VÀ TÀI SẢN

Điều 19. Tài chính, tài sản của Hội

1. Tài chính của Hội:

a) Nguồn thu của Hội:

- Lệ phí gia nhập Hội, hội phí hàng năm của hội viên (nếu có);
- Thu từ các hoạt động của Hội theo quy định của pháp luật;
- Tiền tài trợ, ủng hộ của tổ chức, cá nhân trong và ngoài tỉnh theo quy định của pháp luật;

- Các khoản thu hợp pháp khác;

b) Các khoản chi của Hội:

- Chi hoạt động thực hiện nhiệm vụ của Hội;
- Chi thuê trụ sở làm việc, mua sắm phương tiện làm việc;
- Chi thực hiện chế độ, chính sách đối với những người làm việc tại Hội theo quy định của Ban Chấp hành Hội phù hợp với quy định của pháp luật;
- Chi khen thưởng và các khoản chi khác theo quy định của Ban Chấp hành.

Điều 20. Quản lý, sử dụng tài chính, tài sản của Hội

1. Tài chính, tài sản của Hội chỉ được sử dụng cho các hoạt động của Hội.

2. Tài chính, tài sản của Hội khi chia, tách; sáp nhập; hợp nhất và giải thể được giải quyết theo quy định của pháp luật.

3. Ban Chấp hành Hội ban hành Quy chế quản lý, sử dụng tài chính, tài sản của Hội đảm bảo nguyên tắc công khai, minh bạch, tiết kiệm phù hợp với quy định của pháp luật và tôn chỉ, mục đích hoạt động của Hội.

Chương VII

KHEN THƯỞNG, KỶ LUẬT

Điều 21. Khen thưởng

1. Tổ chức, đơn vị thuộc Hội, hội viên có thành tích xuất sắc được Hội khen thưởng hoặc được Hội đề nghị cơ quan, tổ chức có thẩm quyền khen thưởng theo quy định của pháp luật.

2. Ban Chấp hành Hội quy định cụ thể hình thức, thẩm quyền, thủ tục khen thưởng trong nội bộ Hội theo quy định của pháp luật và Điều lệ Hội.

Điều 22. Kỷ luật

1. Tổ chức Hội, hội viên vi phạm Điều lệ, Nghị quyết Đại hội hoặc làm tổn thương đến uy tín, danh dự, tài sản, tài chính của Hội thì tùy theo mức độ sai phạm có thể bị phê bình, cảnh cáo, không công nhận là hội viên.

2. Ban Chấp hành Hội quy định cụ thể thẩm quyền, quy trình xem xét kỷ luật trong nội bộ Hội theo quy định của pháp luật và Điều lệ Hội.

Chương VIII

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 23. Thể thức sửa đổi, bổ sung Điều lệ

Việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ phải được Đại hội nhất trí thông qua và được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt mới có hiệu lực thi hành.

Điều 24. Hiệu lực thi hành

1. Những vấn đề liên quan đến hoạt động của Hội chưa được quy định trong Điều lệ này thì được căn cứ vào những quy định tại Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21/4/2010 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý Hội; Nghị định số 33/2012/NĐ-CP ngày 13/4/2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 45/2010/NĐ-CP và Thông tư số 03/2013/TT-BNV ngày 16/4/2013 của Bộ Nội vụ quy định chi tiết thi hành Nghị định số 45/2010/NĐ-CP và các văn bản pháp luật khác hướng dẫn thi hành.

2. Bản Điều lệ này đã được Đại hội khoá III, nhiệm kỳ 2018-2023 Hội Sinh vật cảnh tỉnh thông qua ngày 24/8/2018 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt.

3. Bản Điều lệ này không còn hiệu lực khi Hội ngừng hoạt động hoặc giải thể.

4. Chủ tịch Hội có trách nhiệm tổ chức triển khai nội dung bản Điều lệ này đến tất cả hội viên của Hội./.

CHỦ TỊCH

Số: /ĐA-SVC

Bình Phước, ngày tháng năm 2024

DỰ THẢO

**ĐỀ ÁN NHÂN SỰ
BAN CHẤP HÀNH, BAN THƯỜNG VỤ, BAN KIỂM TRA
VÀ CÁC CHỨC DANH CHỦ CHỐT
HỘI SINH VẬT CẢNH TỈNH BÌNH PHƯỚC,
NHIỆM KỲ IV (2024-2029)**

Căn cứ Quyết định số 74/2004/QĐ-UB ngày 29 tháng 7 năm 2004 của Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh Bình Phước về việc cho phép thành lập Hội Sinh vật cảnh tỉnh Bình Phước

Căn cứ Điều lệ Hội Sinh vật cảnh tỉnh Bình Phước Khóa III Nhiệm kỳ 2018-2023, đã được Đại hội Đại biểu Hội SVC tỉnh Bình Phước thông qua ngày 24/8/2018 và được Chủ tịch UBND tỉnh Bình Phước phê duyệt tại Quyết định số 2293/QĐ-UBND, ngày 02/10/2018.

Thực hiện Kế hoạch số 60/KH-SVC ngày 04/1/2024 của Hội Sinh vật cảnh tỉnh về việc tổ chức Đại hội đại biểu Hội Sinh vật cảnh tỉnh Bình Phước lần thứ IV, nhiệm kỳ (2024-2029);

Ban chấp hành Hội Sinh vật cảnh tỉnh nhiệm kỳ III xây dựng Đề án nhân sự Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Ban Kiểm tra và các chức danh chủ chốt của Hội Sinh vật cảnh tỉnh Bình Phước nhiệm kỳ IV (2024-2029) như sau:

1. Thực trạng phong trào Hội SVC tỉnh Bình Phước Khóa III (Nhiệm kỳ 2018-2023)

1.1. Thực trạng BCH Hội:

Số lượng ủy viên BCH: 16 người, gồm 1 Chủ tịch, 3 Phó Chủ tịch, 2 Ủy viên Ban TV, 10 UV BCH (Trong đó đứng đầu các Hội thành viên 5 người, CLB trực thuộc 2 người, khối văn phòng 2 người và 1 người hỗ trợ nghề).

Sự thay đổi trong nhiệm kỳ: 1 Phó Chủ tịch kiêm nhiệm (Phó Giám đốc Sở NN&PTNT) chuyển công tác làm Phó Chủ tịch UBND huyện Lộc Ninh, nhưng còn quan hệ công tác hội; 1 UV là Chánh Văn phòng (kiêm nhiệm) chuyển nơi công tác, nên bổ sung thay thế; 1 người đứng đầu hội thành viên (là chủ tịch Hội SVC huyện Đồng Phú) xin thôi nhiệm vụ BCH, sau đó Hội Đồng Phú cùng ngừng hoạt động; 1 người là Chủ nhiệm CLB tự bỏ việc; 1 người phụ trách bộ môn hoa lan qua đời đột ngột; trong nhiệm kỳ bổ sung thêm 2 ủy viên hỗ trợ Văn phòng Hội.

1.2. Sự phát triển phong trào Hội trong nhiệm kỳ

Nhiệm kỳ qua phong trào Hội đã có sự phát triển về mọi mặt: tăng về đơn vị thành viên, về số lượng hội viên.

Hoạt động nghề cũng đa dạng, mang tính khoa học, nghệ thuật cao hơn.

Trong nhiệm kỳ cũng phát hiện nhiều nhân tố mới, có thêm nguồn, bổ sung cho nhân sự BCH Hội.

1.3. Hạn chế về hoạt động của BCH trong nhiệm kỳ

Bộ phận thường trực trực tiếp chỉ đạo phong trào còn thiếu.

Bộ phận văn phòng Hội đều là cán bộ kiêm nhiệm, nên hoạt động có phần hạn chế.

Số ủy viên chuyên trách nghề trong nhiệm kỳ thiếu, bỏ nhiệm vụ và qua đời, nên hoạt động hạn chế.

2. Dự kiến cơ cấu, thành phần, số lượng Ủy viên BCH Hội SVC Khóa IV, Nhiệm kỳ 2024-2029

2.1. Căn cứ xây dựng đề án:

Căn cứ Điều lệ Hội SVC tỉnh Bình Phước Khóa III.

Căn cứ sự phát triển phong trào Hội: số hội viên tăng, sắp tới hầu hết các huyện, thị đều có tổ chức hội; ngành nghề SVC phát triển.

Căn cứ nhiệm vụ phát triển nghề SVC hiện tại và tương lai thành nghề sinh thái có thu nhập cao, giải quyết nhiều việc làm cho người lao động.

Đòi hỏi sự phổ quát, đa dạng các lĩnh vực liên quan đến SVC, đặc biệt đề cao văn hóa, nhân văn.

Nhu cầu đòi hỏi áp dụng tiến bộ khoa học-kỹ thuật, công nghệ số vào sản xuất kinh doanh SVC ngày càng cao.

2.2. Yêu cầu xây dựng BCH Hội SVC tỉnh Bình Phước Khóa IV Nhiệm kỳ 2024-2029

Xuất phát từ nhiệm vụ phát triển phong trào song song với phát triển nghề SVC; Từ vai trò góp phần xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh; Từ việc góp phần phát triển kinh tế tập thể nghề SVC; Từ việc ứng dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật vào sản xuất, kinh doanh SVC.

Chuẩn bị nhân sự BCH phải căn cứ vào tiêu chuẩn cán bộ: thực tiễn công tác, điều kiện, niềm đam mê, ý thức trách nhiệm...; Có số lượng, cơ cấu, thành phần hợp lý; coi trọng tính thiết thực, tính đại diện.

Quá trình hiệp thương giới thiệu, lựa chọn nhân sự phải đảm bảo dân chủ, công khai, đúng quy trình hiệp thương.

2.3. Tiêu chuẩn, cơ cấu, thành phần

- **Tiêu chuẩn:** Yêu nước, tán thành và thực hiện nghiêm chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; Tán thành Điều lệ hội; Có uy tín, có sức khỏe, nhiệt tình, đam mê nghề SVC; Có điều kiện làm công tác hội.

- **Cơ cấu, thành phần, số lượng:**

+ Đại diện các ban, ngành liên quan

+ Nhà khoa học, doanh nghiệp liên quan SVC

+ Người đứng đầu các hội thành viên và trực thuộc

+ Bộ phận thường trực, văn phòng, chuyên trách

+ Về số lượng (25 ủy viên) tăng 9 vị so với nhiệm kỳ trước

+ Người đứng đầu các hội thành viên (của 11 huyện, thị trong tỉnh): 9 ủy viên

+ Đứng đầu các CLB trực thuộc: 4 ủy viên

+ Cơ cấu phối kết hợp: 5 ủy viên

+ Doanh nghiệp, nhà vườn tiêu biểu: 1 ủy viên

+ Cơ quan chuyên trách: 6 ủy viên

**BAN CHẤP HÀNH HỘI SINH VẬT CẢNH
TỈNH BÌNH PHƯỚC
NHIỆM KỲ III (2024-2029)**

**ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU
HỘI SINH VẬT CẢNH TỈNH BÌNH PHƯỚC
LẦN THỨ IV NHIỆM KỲ 2024-2029**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bình Phước, ngày .. tháng 5 năm 2024

**DANH SÁCH NHÂN SỰ (DỰ KIẾN)
THAM GIA BAN CHẤP HÀNH HỘI SINH VẬT CẢNH TỈNH BÌNH PHƯỚC
NHIỆM KỲ IV (2024-2029)**

STT	Họ và tên	Năm sinh		Quê quán	Nơi ở hiện nay	Chức vụ, đơn vị công tác	Dân tộc	Tôn giáo	Đăng viên	Trình độ			Chức danh dự kiến
		Nam	Nữ							HV	CM	CT	
01	Vũ Minh Đức	1940		Nam Định	P. Hưng Long, TX. Chơn Thành	Phó Chủ tịch thường trực Hội Sinh vật cảnh	Kinh	Không	6/11/61-6/11/62	10/10	Trung cấp	TC	Chủ tịch
02	Bùi Thanh Tùng	1987		Tuyên quang	Kp. Thanh Bình, P. Tân Bình, TP. Đồng Xoài	Tổng Giám đốc Công ty tư vấn Tổng hợp S1	Kinh	Không		12/12	Ths quản trị kinh doanh, kỹ sư xây dựng, cử nhân luật	SC	Phó Chủ tịch TT
03	Huỳnh Ngọc Minh	1962		Vĩnh Long	P. Tiến Thành, TP.Đồng Xoài	Phó Chủ tịch	Kinh	Không		12/12	Sơ cấp		Phó Chủ tịch
04	Trần Văn Phương	1972		Thái	P. Tân Xuân,	Phó Giám đốc	Kinh	Không	30/9/02-	12/12	Ths Thú y	CC	Phó Chủ

				Bình	TP.Đồng Xoài	Sở NN&PTNT			30/9/03				tịch
05	Lê Văn Chân	1984		Thanh Hóa	T4, kp 4, Tân Đồng, Tp.Đồng Xoài	Nhân viên Công ty đô thị Bình Dương, UV BCH Hội SVC	Kinh	Không	Đ/v	12/12			Phó Chủ tịch
06	Nguyễn Văn Giang	5/11/1983		Hải Dương	KP 1, P. Tiến Thành, TP. Đồng Xoài	Phó Chủ tịch Hội Nông dân Bình Phước	Kinh	Không	6/12/10-6/12/11	12/12	ĐH Nông lâm	CC	Phó Chủ tịch
07	Nguyễn Văn Nhân	1961		Bình Dương	P. Phú Hòa, TP. Thủ Dầu Một	Phó Chủ tịch Liên hiệp các hội KH&KT	Kinh	Không	18/8/94-18/8/95	12/12	Cử nhân Hành chính	CC	UV Ban TV
08	Dương Văn Tuất	1982		Quảng Bình	Kp 5, P. Tiến Thành, TP.Đồng Xoài	Giám đốc Công ty Trường Phát	Kinh	Không		12/12	Kỹ sư xây dựng	SC	UV Ban TV, Chánh VP Hội
09	Ngô Thị Phương Thảo		1983	Phú Thọ	P.Tân Phú, TP. Đồng xoài	Phó Chủ tịch Hội Kiến trúc sư tỉnh Bình Phước	Kinh	Không		12/12	Th.s, Kiến trúc sư	TC	UV Ban TV;
10	Nguyễn Thị Hồng Đào		1996	Bình Phước	P. Tân Xuân, TP. Đồng Xoài	Nhân viên Công ty TNHH Dịch vụ Đô thị Bình Phước	Kinh	Không		12/12	Đại học		Ủy viên BCH
11	Lê Hữu Hòa	1974		Hà Nam		Phó TP QL KH&CN, Sở Khoa học và công nghệ	Kinh	Không	8/9/05-8/9/06		Cử nhân Hành chính	CC	UV BCH
12	Cao Ngọc Hùng Cường	1971		Quảng Ngãi		Chủ nhiệm Câu lạc bộ Chim cá		Không					Ủy viên BCH

						cảnh							
13	Nguyễn Đình Danh	1972			Xã Tiên Hưng, Tp. Đồng Xoài	Chủ nhiệm Câu lạc bộ Bonsai	Kinh	Không		12/12	Sơ cấp		UVBCHC N CLB Bonsai
14	Nguyễn Văn Vinh	1968		Thanh Hóa	Xã Long Tân, H. Phú Riềng	Chủ tịch Hội SVC huyện Phú Riềng	Kinh	Không		7/10			UVBCH
15	Nguyễn Văn Dũng	1976		Thanh Hoá	P. An Lộc, TX Bình Long	Chủ tịch hội SVC Bình Long	Kinh	Không		12/12	Cao đẳng		UV BCH
16	Lưu Trọng Khoa	1975		TP HCM	TT. Lộc Ninh, huyện Lộc Ninh	Chủ tịch Hội SVC huyện Lộc Ninh	Kinh	Không		12/12	ĐH Kiến trúc	SC	Ủy viên BCH
17	Huỳnh Phương Bình	1969		Bến Tre	Xã Đức Liễu, Bù Đăng	CT Hội Bù Đăng	Kinh	Khg	ĐV	10/12	SC SVC		UVBCH
18	Hoàng Văn Đạm	1963		Nam Định	KP. Thanh Bình, TT. Thanh Bình, H. Bù Đốp	Chủ tịch Hội SVC huyện Bù Đốp	Kinh	Không		9/10			UVBCH

Thông kê độ tuổi, trình độ của nhân sự tham gia Ban Chấp hành nhiệm kỳ IV:

*** Độ tuổi:**

- Dưới 50: 7 người (chiếm tỷ lệ 38,89%)
- Trên 50: 7 người (chiếm tỷ lệ 38,89%)
- Trên 60: 4 người (chiếm tỷ lệ 22,22%)

*** Trình độ chuyên môn**

- Thạc sĩ: 3 người (chiếm tỷ lệ 16,67%)
- Đại học: 6 người (chiếm tỷ lệ 33,33%)
- Đào tạo khác: 9 người (chiếm tỷ lệ 50%)

*** Trình độ lý luận chính trị**

- Cao cấp: 4 người (chiếm tỷ lệ 22,22%)
- Trung cấp: 2 người (chiếm tỷ lệ 11,11%)
- Sơ cấp: 3 người (chiếm tỷ lệ 16,67%)
- Chưa qua đào tạo: 9 người (chiếm tỷ lệ 50%)

*** Đảng viên:** 7 người (chiếm tỷ lệ 38,89%)

*** Ngoài Đảng:** 11 người (chiếm tỷ lệ 61,11%)

*** Nữ:** 2 người (chiếm tỷ lệ 11,11%)

*** Tái cử:** 9 người (chiếm tỷ lệ 50%)

*** Cơ cấu mới:** 9 người (chiếm tỷ lệ 50%)

**ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU
HỘI SINH VẬT CẢNH TỈNH BÌNH PHƯỚC
LẦN THỨ IV NHIỆM KỲ 2022-2027**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bình Phước, ngày ... tháng 3 năm 2024

**DANH SÁCH NHÂN SỰ (DỰ KIẾN)
THAM GIA BAN THƯỜNG VỤ HỘI SINH VẬT CẢNH TỈNH BÌNH PHƯỚC
NHIỆM KỲ IV (2024-2029)**

STT	Họ và tên	Năm sinh		Quê quán	Nơi ở hiện nay	Chức vụ, đơn vị công tác	Dân tộc	Tôn giáo	Đảng viên	Trình độ			Chức danh dự kiến
		Nam	Nữ							HV	CM	CT	
01	Vũ Minh Đức	1940		Nam Định	P. Hưng Long, TX. Chơn Thành	Phó Chủ tịch thường trực Hội Sinh vật cảnh	Kinh	Không	6/11/61-6/11/62	10/10	Trung cấp	TC	Chủ tịch
02	Bùi Thanh Tùng	1987		Tuyên quang	Kp. Thanh Bình, P. Tân Bình, TP. Đồng Xoài	Tổng Giám đốc Công ty tư vấn Tổng hợp S1	Kinh	Không		12/12	Ths quản trị kinh doanh, kỹ sư xây dựng, cử nhân luật	SC	Phó Chủ tịch TT
03	Huỳnh Ngọc Minh	1962		Vĩnh Long	P. Tiến Thành, TP.Đồng Xoài	Phó Chủ tịch	Kinh	Không		12/12	Sơ cấp		Phó Chủ tịch
04	Trần Văn Phương	1972		Thái Bình	P. Tân Xuân, TP.Đồng Xoài	Phó Giám đốc Sở NN&PTNT	Kinh	Không	30/9/02-30/9/03	12/12	Ths Thú y	CC	Phó Chủ tịch

05	Lê Văn Chân	1984		Thanh Hóa	T4, kp 4, Tân Đông, Tp.Đông Xoài	Nhân viên Công ty đô thị Bình Dương, UV BCH Hội SVC	Kinh	Không	đ/v	12/12			Phó Chủ tịch
06	Nguyễn Văn Giang	5/11/1983		Hải Dương	KP 1, P. Tiến Thành, TP. Đông Xoài	Phó Chủ tịch Hội Nông dân Bình Phước	Kinh	Không	6/12/10-6/12/11	12/12	ĐH Nông lâm		Phó Chủ tịch
07	Nguyễn Văn Nhân	1961		Bình Dương	P. Phú Hòa, TP. Thủ Dầu Một	Phó Chủ tịch Liên hiệp các hội KH&KT	Kinh	Không	18/8/94-18/8/95	12/12	Cử nhân Hành chính	CC	UV Ban TV
08	Dương Văn Tuất	1982		Quảng Bình	Kp 5, P. Tiến Thành, TP.Đông Xoài	Giám đốc Công ty Trường Phát	Kinh	Không		12/12	Kỹ sư xây dựng	Hv	UV Ban TV, Chánh VP Hội
09	Ngô Thị Phương Thảo		2/9/1983	Phú Thọ	P.Tân Phú, TP. Đông xoài	Phó Chủ tịch Hội Kiến trúc sư tỉnh Bình Phước	Kinh	Không		12/12	Th.s, Kiến trúc sư	TC	UV Ban TV;

Thống kê độ tuổi, trình độ của nhân sự tham gia Ban Thường vụ nhiệm kỳ IV:

*** Độ tuổi:**

- Dưới 50: 5 người (chiếm tỷ lệ 55,56%)
- Trên 50: 1 người (chiếm tỷ lệ 11,11%)
- Trên 60: 3 người (chiếm tỷ lệ 33,33%)

*** Trình độ chuyên môn**

- Thạc sĩ: 3 người (chiếm tỷ lệ 33,33%)
- Đại học: 3 người (chiếm tỷ lệ 33,33%)
- Đào tạo khác: 3 người (chiếm tỷ lệ 33,33%)

*** Trình độ lý luận chính trị**

- Cao cấp: 2 người (chiếm tỷ lệ 22,22%)
- Trung cấp: 2 người (chiếm tỷ lệ 22,22%)
- Sơ cấp: 2 người (chiếm tỷ lệ 22,22%)
- Chưa qua đào tạo: 3 người (chiếm tỷ lệ 33,34%)

*** Đảng viên: 5 người (chiếm tỷ lệ 55,56%)**

*** Ngoài Đảng: 4 người (chiếm tỷ lệ 44,44%)**

*** Nữ: 1 người (chiếm tỷ lệ 11,11%)**

*** Tái cử: 3 người (chiếm tỷ lệ 33,33%)**

*** Cơ cấu mới: 6 người (chiếm tỷ lệ 66,67%)**

**ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU
HỘI SINH VẬT CẢNH TỈNH BÌNH PHƯỚC
LẦN THỨ IV NHIỆM KỲ 2024-2029**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bình Phước, ngày ... tháng 3 năm 2024

**DANH SÁCH NHÂN SỰ (DỰ KIẾN)
THAM GIA BAN KIỂM TRA HỘI SINH VẬT CẢNH TỈNH BÌNH PHƯỚC
NHIỆM KỲ IV (2024-2029)**

STT	Họ và tên	Năm sinh		Quê quán	Nơi ở hiện nay	Chức vụ, đơn vị công tác	Dân tộc	Tôn giáo	Đảng viên	Trình độ			Chức danh dự kiến
		Nam	Nữ							HV	CM	CT	
01	Lê Văn Chân	1984		Thanh Hóa	T4, kp 4, Tân Đồng, Tp.Đồng Xoài	Nhân viên Công ty đô thị Bình Dương, UV BCH Hội SVC	Kinh	Không	đ/v	12/12	UV BCH Hội SVC		Trưởng ban kiểm tra
02	Lê Hữu Hòa	1974		Hà Nam		Phó TP QLKH&CN, Sở Khoa học và công nghệ	Kinh	Không	8/9/05-8/9/06	12/12	Cử nhân Hành chính	CC	Phó Trưởng ban kiểm tra
03	Đào Văn Hưng	1985		Tuyên Quang	Xã Tân Thành, Tp. Đồng Xoài	TP. Kiểm toán Công ty TNHH kiểm toán Mỹ	Kinh	Không		12/12	Kỹ sư xây dựng		UV Ban Kiểm tra

Thông kê độ tuổi, trình độ của nhân sự tham gia Ban Kiểm tra nhiệm kỳ IV:

*** Độ tuổi:**

- Dưới 50: 2 người (chiếm tỷ lệ 66,67%)
- Trên 50: 1 người (chiếm tỷ lệ 33,33%)
- Trên 60: 0 người (chiếm tỷ lệ 0%)

*** Trình độ chuyên môn**

- Thạc sĩ: 0 người (chiếm tỷ lệ 0%)
- Đại học: 2 người (chiếm tỷ lệ 66,67%)
- Đào tạo khác: 1 người (chiếm tỷ lệ 33,33%)

*** Trình độ lý luận chính trị**

- Cao cấp: 1 người (chiếm tỷ lệ 33,33%)
- Trung cấp: 0 người (chiếm tỷ lệ 0%)
- Sơ cấp: 0 người (chiếm tỷ lệ 0%)
- Chưa qua đào tạo: 2 người (chiếm tỷ lệ 66,67%)

*** Đảng viên: 2 người (chiếm tỷ lệ 66,67%)**

*** Ngoài Đảng: 1 người (chiếm tỷ lệ 33,33%)**

*** Nữ: 0 người (chiếm tỷ lệ 0%)**

*** Tái cử: 1 người (chiếm tỷ lệ 33,33%)**

*** Cơ cấu mới: 2 người (chiếm tỷ lệ 66,67%)**

**ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU
HỘI SINH VẬT CẢNH
TỈNH BÌNH PHƯỚC
LẦN THỨ IV NHIỆM KỶ 2024-2029**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /NQ-SVC

Bình Phước, ngày tháng năm 2024

DỰ THẢO

**NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU HỘI SINH VẬT CẢNH TỈNH BÌNH PHƯỚC
NHIỆM KỶ IV (2024 - 2029)**

Đại hội đại biểu Hội Sinh vật cảnh tỉnh Bình Phước, Nhiệm kỳ IV (2024-2029) được tổ chức từ ngày đến ngày tháng năm 2024; tham dự Đại hội có ... đại biểu.

Tại Đại hội, đồng chí.....Hội Sinh vật cảnh Việt Nam; đồng chí..... .. đã phát biểu chúc mừng và chỉ đạo đại hội. Các đồng chí đã đánh giá cao những đóng góp quan trọng, đồng thời chỉ ra những hạn chế, yếu kém cần khắc phục của Hội Sinh vật cảnh tỉnh Bình Phước trong Nhiệm kỳ III và định hướng cho hoạt động của Hội Sinh vật cảnh tỉnh Bình Phước trong Nhiệm kỳ IV nhằm tiếp tục đoàn kết, Đổi mới, Năng động, Sáng tạo trong sự nghiệp xây dựng và phát triển Hội Sinh vật cảnh cũng như trong quá trình xây dựng và phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội của tỉnh nhà.

Đại hội nhận thức sâu sắc về trách nhiệm và vinh dự lớn lao của Hội để chủ động đề xuất, tham mưu cho Tỉnh ủy, UBND những vấn đề quan trọng của tỉnh liên quan đến hoạt động của Sinh vật cảnh góp phần quan trọng vào sự nghiệp xây dựng và phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội tại địa phương, đóng góp chung vào sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

Sau gần 2 ngày làm việc khẩn trương, nghiêm túc, Đại hội đã thảo luận dân chủ, sôi nổi, đóng góp ý kiến bổ sung các văn kiện do Ban Chấp hành Hội Sinh vật cảnh Nhiệm kỳ III trình Đại hội.

Đại hội đại biểu Hội Sinh vật cảnh tỉnh Bình Phước Nhiệm kỳ IV (2024-2029) quyết nghị:

1. Thông qua các văn kiện do Ban Chấp hành Hội Sinh vật cảnh tỉnh Bình Phước Nhiệm kỳ III trình Đại hội, bao gồm:

- Báo cáo tổng kết hoạt động Nhiệm kỳ III (2018-2023) và phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ Nhiệm kỳ IV (2024-2029).

- Báo cáo kết quả công tác kiểm tra của Hội Sinh vật cảnh tỉnh Bình Phước Nhiệm kỳ III (2018-2023) và phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp công tác kiểm tra Nhiệm kỳ IV (2024-2029).

- Báo cáo kiểm điểm hoạt động của Ban Chấp hành nhiệm kỳ III (2018-2023).

- Điều lệ sửa đổi và bổ sung Hội Sinh vật cảnh tỉnh Bình Phước Nhiệm kỳ IV (2024-2029).

2. Thông qua kết quả bầu cử Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Ban Kiểm tra và nhân sự chủ chốt Hội Sinh vật cảnh tỉnh Bình Phước, Nhiệm kỳ IV (2024-2029) bao gồm:

Ban Chấp hành Hội Sinh vật cảnh tỉnh Bình Phước, Nhiệm kỳ IV (2024-2029) gồm có ... ủy viên (có Danh sách kèm theo).

Ban Thường vụ Hội Sinh vật cảnh tỉnh Bình Phước, Nhiệm kỳ IV (2024-2029) gồm có ... ủy viên (có Danh sách kèm theo).

Ban Kiểm tra Hội Sinh vật cảnh tỉnh Bình Phước, Nhiệm kỳ IV (2024-2029) gồm có ... ủy viên (có Danh sách kèm theo).

3. Cần thực hiện một số chỉ tiêu cụ thể:

- Ban chấp hành cần đổi mới về phương thức hoạt động theo hướng chất lượng, hiệu quả; phân công nhiệm vụ cụ thể, đề cao trách nhiệm cá nhân, nhất là người đứng đầu và Ban Thường vụ. Thực hiện có hiệu quả chương trình phối hợp giữa Hội Sinh vật cảnh với Sở Nông nghiệp & Phát triển Nông thôn và Hội Nông dân tỉnh, nhằm phát huy những tiềm năng, lợi thế của nghề sinh vật cảnh trên địa bàn tỉnh;

- Phát triển mới 2 Hội thành viên và 3 tổ chức trực thuộc; kết nạp 270 hội viên mới;

- Đào tạo và nâng cao tay nghề cho 200 hội viên;

- Đẩy mạnh Sản xuất, kinh doanh sinh vật cảnh:

Tăng cường nuôi, trồng và chăm sóc cây, con với diện tích và số lượng mỗi năm tăng 10%/ năm. Riêng mai vàng tăng 20%/năm (theo định hướng “Xây dựng thương hiệu mai vàng Bình Phước” đến năm 2030);

- Thường xuyên tổ chức và tham gia các lễ hội, nhằm khuyến khích nghề SVC trong tỉnh phát triển;

- Tham gia các hoạt động xã hội: Xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh; xóa đói giảm nghèo, tri ân người có công, đồng bào gặp tai nạn, giúp đỡ học sinh nghèo hiếu học;

- Đẩy mạnh phong trào thi đua thực hiện Nghị quyết Đại hội trong cán bộ, hội viên

4. Giao cho Ban Chấp hành Hội Sinh vật cảnh tỉnh Bình Phước, Nhiệm kỳ IV (2024-2029) tiếp thu ý kiến chỉ đạo của lãnh đạo Hội Sinh vật cảnh Việt Nam, lãnh đạo tỉnh Bình Phước, tổ chức thực hiện hiệu quả Nghị quyết Đại hội đã đề ra.

Đại hội kêu gọi đội ngũ các nghệ nhân sinh vật cảnh, nhà vườn tinh nhà và các thành viên, hội viên của Hội Sinh vật cảnh hãy phát huy trách nhiệm, trí tuệ, đoàn kết, Đổi mới, Năng động, Sáng tạo ra sức thi đua trong lao động, học tập và nghiên cứu để góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội đại biểu Hội Sinh vật cảnh tỉnh Bình Phước nhiệm kỳ IV qua đó góp phần xây dựng quê hương Bình Phước ngày càng giàu đẹp, hiện đại và văn minh./.

**BAN CHẤP HÀNH HỘI SINH VẬT CẢNH
TỈNH BÌNH PHƯỚC
NHIỆM KỲ III (2018-2023)**

THAM LUẬN: CÂU LẠC BỘ BON SAI THÀNH PHỐ ĐỒNG XOÀI

Kính thưa: Đoàn Chủ tịch, Thưa Quý vị Khách quý, Thưa toàn thể Quý vị Đại biểu tham dự Đại hội.

Hôm nay, Hội Sinh vật cảnh tỉnh Bình Phước tổ chức Đại hội nhiệm kỳ 2024-2029 và kỷ niệm 20 năm thành lập Hội. Được sự đồng ý và giới thiệu của Ban Tổ chức phát biểu tham luận tại hội nghị, lời đầu tiên cho phép tôi thay mặt cho CLB Bonsai TP Đồng Xoài xin gửi tới các quý vị Khách quý và toàn thể quý vị Đại biểu về dự hội nghị lời kính chúc sức khỏe, gia đình hạnh phúc, chúc hội nghị của chúng ta ngày hôm nay thành công tốt đẹp.

Kính thưa các vị đại biểu!

CLB Bonsai TP Đồng Xoài trực thuộc Hội Sinh vật cảnh TP Đồng Xoài được thành lập vào tháng 8 năm 2015, trải qua gần 10 năm Thành lập, hiện nay CLB có 21 thành viên (bao gồm 1 chủ nhiệm, 1 phó chủ nhiệm, 1 thư ký – thủ quỹ và 1 ủy viên ban kiểm tra).

CLB là tập thể của những người đam mê cây cảnh, đam mê nghệ thuật bonsai trên địa bàn TP Đồng Xoài.

CLB sinh hoạt, gặp gỡ, giao lưu định kỳ 1 tháng 1 lần, xoay vòng tại nhà hoặc vườn của các thành viên trong CLB. Tại các buổi sinh hoạt định kỳ, các thành viên sẽ chia sẻ kinh nghiệm, học hỏi lẫn nhau, cùng nhau cắt tỉa, tạo dáng các tác phẩm bonsai để thỏa mãn đam mê.

CLB thường xuyên vận động các thành viên đi tham gia các Triển lãm về Sinh vật cảnh, các Hội thi trong và ngoài tỉnh. Gần đây nhất, là trong năm 2023 các thành viên CLB dự thi và trưng bày triển lãm 30 tác phẩm Bonsai tại thị xã Chơn Thành (đạt được 1 giải nhất, 1 giải nhì, 2 giải 3); Tại Hội hoa xuân TP Đồng Xoài trưng bày 150 tác phẩm và được UBND Thành phố Đồng Xoài tặng 4 giấy khen (1 giải nhất, 1 giải nhì, 1 giải 3, 1 giấy khen gian hàng trưng bày đẹp); Tại Dĩ An tỉnh Bình Dương có 30 tác phẩm tham dự trưng bày triển lãm...

Các thành viên trong CLB luôn luôn say mê học hỏi, nâng cao tay nghề, đoàn kết xây dựng CLB ngày càng tiến bộ, phát triển về mọi mặt.

Về dự tại đại hội lần này, 1 Đại hội của tinh thần : “Đoàn kết – Đổi mới – Năng động – Sáng tạo”, toàn thể các thành viên của CLB Bonsai TP Đồng Xoài hi vọng rằng, Hội Sinh vật cảnh tỉnh Bình Phước trước sự dẫn dắt của Ban chấp hành nhiệm kỳ mới sẽ vươn cao và vươn xa hơn nữa, đóng góp nhiều hơn cho xã hội.

Một lần nữa, tôi xin được kính chúc quý vị Khách quý và toàn thể quý vị Đại biểu về dự hội nghị lời kính chúc sức khỏe, thành công, chúc hội nghị của chúng ta ngày hôm nay thành công tốt đẹp.

Xin trân thành cảm ơn.

BÁO CÁO THAM LUẬN

HOẠT ĐỘNG SINH VẬT CẢNH PHÚ RIỀNG

- **Kính thưa Đoàn Chủ Tịch**
- **Thưa toàn thể Đại Hội**

Trong không khí long trọng và phấn khởi của ngày Đại Hội Đại Biểu, Hội sinh vật cảnh Tỉnh Bình Phước khóa IV Nhiệm kỳ 2024 – 2029.

Hội sinh vật cảnh Phú Riềng là thành viên của Hội sinh vật cảnh Tỉnh Bình Phước; Tôi rất vinh dự thay mặt BCH Hội được Chủ tọa đoàn cho phép lên báo cáo tham luận với chủ đề Hoạt động của Hội sinh vật cảnh Huyện Phú Riềng về công tác xây dựng Hội.

Lời đầu tiên tôi xin kính chúc Đoàn chủ tọa Đại Hội, cùng toàn thể quý vị Đại biểu lời chúc sức khỏe và lời chào mừng trân trọng nhất.

Kính chúc Đại Hội thành công tốt đẹp.

Sau đây tôi xin báo cáo về công tác hoạt động của Hội sinh vật cảnh Huyện Phú Riềng Khóa I, Nhiệm kỳ 2019 – 2024.

* Hội sinh vật cảnh Huyện Phú Riềng được thành lập căn cứ theo Quyết định số 223/QĐ/UBND ngày 20/01/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Phước, sau Đại Hội lần thứ I nhiệm kỳ 2019 – 2024 ngày 25/03/2019.

Sau khi thành lập, Hội sinh vật cảnh Huyện Phú Riềng tổ chức họp và phân công phân nhiệm cho ban chấp hành và các ủy viên thực hiện theo Nghị Quyết của Đại Hội đã đề ra.

Qua 5 năm của nhiệm kỳ Hội sinh vật cảnh Huyện đã thực hiện được một số kết quả như sau:

+ Số lượng hội viên tham gia hoạt động tăng lên đáng kể từ lúc thành lập có 40 hội viên, đến nay đã có 60 hội viên tham gia.

+ Ban chấp hành Hội cũng như hội viên tham gia công tác với tinh thần hăng hái, nhiệt tình, đoàn kết hỗ trợ nhau cùng phát triển.

+ Trong nhiệm kỳ Hội SVC huyện đã thành lập đc 5 chi hội svc trực thuộc: Phú Riềng, Bù Nho, Long Hà, Long Bình, Long Tân, và 1 Câu lạc bộ Hoa Mai.

+ Với sự chỉ đạo của BCH Hội cũng như giúp đỡ của hội viên có 3 nhà vườn được bình chọn là nhà vườn tiêu biểu, một số cá nhân là Hội viên, nghệ nhân tham gia các Hội thi bonsai trên địa bàn tỉnh được đánh giá tốt và nhận được giải thưởng đáng khích lệ.

Hội sinh vật cảnh huyện Phú riềng đã đạt được một số thành quả như trên, tuy nhiên vẫn còn nhiều việc chưa hoàn thành cần phải khắc phục và thực hiện trong nhiệm kỳ tới.

Sau một nhiệm kỳ hoạt động chúng tôi nhận thấy cần phải thực hiện một số công tác để Hội phát triển mạnh hơn về số lượng cũng như chất lượng.

+ Nâng cao vai trò, trách nhiệm của Ban chấp hành có tính quyết định phong trào Hội, nhất là người đứng đầu huyện Hội và các đơn vị trực thuộc.

+ Phải đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động và tạo điều kiện cho hội viên nâng cao tay nghề, phát triển nghề, nâng cao thu nhập từ nghề SVC.

+ Vận động nhiều nhà vườn, người kinh doanh sinh vật cảnh, hội viên tham gia Hội, tham gia các CLB. Tổ chức các hội thi, hội chợ sinh vật cảnh trên địa bàn huyện, tham gia hội thi, triển lãm, hội chợ hoa xuân của tỉnh và các địa phương lân cận. Nhằm tạo sân chơi cho nghệ nhân, hội viên, nhà vườn có cơ hội học hỏi kinh nghiệm nâng cao tay nghề.

+ Phát triển phong trào Hội phải gắn liền với đào tạo nghề, duy trì nghề, tạo thu nhập từ nghề SVC.

+ Tranh thủ sự lãnh đạo, chỉ đạo của Cấp ủy và chính quyền Huyện, cùng với việc tăng cường gắn kết phối hợp hỗ trợ của các Phòng ban trên địa bàn Huyện. Tận dụng tối đa mọi nguồn lực, chỉ đạo hỗ trợ của Hội tỉnh, giao lưu, học hỏi kinh nghiệm phát triển của các Huyện Hội khác.

Trên đây là báo cáo hoạt động của Hội sinh vật cảnh Huyện Phú Riềng – Bình Phước khóa I, nhiệm kỳ 2019-2024.